

Số: 286/BC-THCSMKII

Mạo Khê, ngày 26 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Năm học 2024-2025

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025

I/- NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CHUNG CỦA ĐƠN VỊ

1. Thuận lợi:

Trường THCS Mạo Khê II đóng trên địa bàn phường Mạo Khê, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh là phường đông dân nhất cả nước. Trường THCS Mạo Khê II nằm tại trung tâm phường Mạo Khê thuộc khu Hoàng Hoa Thám, được phép tuyển sinh tại 7 khu hành chính: Vĩnh Tuy 1, Vĩnh Tuy 2, Phố 1, Hoàng Hoa Thám, Vĩnh Thông, Vĩnh Xuân, Vĩnh Hải. Do đời sống nhân dân trong vùng khá ổn định, nên phần lớn học sinh của nhà trường có nhiều điều kiện thuận lợi, gia đình học sinh kinh tế khá; cha mẹ luôn quan tâm, đầu tư cho việc học tập của con em.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đông Triều, Đảng ủy - UBND phường Mạo Khê và sự phối hợp hỗ trợ của các tổ chức đoàn thể địa phương.

Đội ngũ giáo viên nhà trường cơ bản đủ về số lượng, đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT và triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được quan tâm đầu tư: Trong năm học, nhà trường đã được trang bị bổ sung một số thiết bị phục vụ dạy học theo chương trình mới, đáp ứng kịp thời nhu cầu đổi mới giáo dục.

Học sinh ngoan, có ý thức học tập, phụ huynh phối hợp tốt: Học sinh nhà trường nhìn chung ngoan, lễ phép, có tinh thần vượt khó, ý thức học tập được nâng lên; phụ huynh học sinh ngày càng quan tâm, đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

Phong trào thi đua dạy tốt - học tốt được phát động sôi nổi: Các hoạt động thi đua, hội thi, cuộc thi học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học, trải nghiệm STEM... được

tổ chức hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

** Đội ngũ:*

Tổng số: 65 CBGVNV (Lãnh đạo nhà trường: 03; Giáo viên: 58 (HĐ: 01); TPT: 01; Nhân viên: 03 (HĐ: 01); hợp đồng 05 (3 bảo vệ, 2 lao công).

Trong đó tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động được giao năm học 2024 - 2025 là: 64 người, có mặt 65, trong đó:

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 6; Đại học: 58; Cao đẳng 1.

Đảng viên: 60 (94,3%); Đoàn viên TN: 8 (12,3%).

- 100% CB, GV, NV có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. 100% có trình độ đạt chuẩn, tỉ lệ giáo viên trên chuẩn cao, nhiều GV có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao. Sự đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên đang ngày càng có tác dụng thiết thực trong hoạt động của nhà trường. Tập thể nhà trường là khối đoàn kết.

- Môi trường giáo dục: Nhà trường có môi trường giáo dục tốt, cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo phục vụ cho công tác giáo dục của nhà trường đặc biệt là môi trường học tập đảm bảo thuận lợi cho học sinh, các thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số và UDCNTT trong dạy và học. Cơ sở vật chất của nhà trường đã được đầu tư chỉnh trang, khuôn viên sạch sẽ, tạo môi trường học đường thân thiện. Thiết bị dạy học đã được trang cấp; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chất lượng hai mặt giáo dục được duy trì ở mức độ cao, vững chắc qua nhiều năm.

- Là địa phương có phong trào xây dựng khu phố văn hoá nên nhiều dòng họ đã có quỹ khuyến học, do vậy có tác dụng tốt trong việc thúc đẩy học sinh phấn đấu thành học sinh khá, giỏi.

- Các lực lượng phối hợp trong nhà trường luôn tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục, đặc biệt là cha mẹ học sinh có những đóng góp hiệu quả trong việc đẩy mạnh chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường.

2. Khó khăn:

- Theo thông tư 20/2023/TT-BGD số lượng GV, nhân viên thiếu; cơ cấu, vị trí việc làm, do đó khó khăn trong phân công nhiệm vụ.

- Tổng số lớp học nhà trường có 32 lớp/19 phòng học: HS phải học 2 ca; số học sinh/lớp đông, khó khăn khi tổ chức hình thức học, thực hành theo nhóm tại phòng học bộ môn và KHÔNG thể tổ chức học hai buổi/ngày được.

- Số phòng học bộ môn so với Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn phòng học, phòng học bộ môn, diện tích phòng học đảm bảo 1,5m²/hs, tuy nhiên dãy phòng học nhà trường xây từ năm 1996, diện tích phòng học 50m², trong đó số lớp đông chưa đảm bảo theo quy định.

- Cơ sở vật chất: Đồ dùng dạy học của HS khối 6,7,8,9 thực hiện chương trình GDPT 2018 năm học 2024-2025 chưa thực hiện mua sắm được, khó khăn cho GV khi giảng dạy.

Một bộ phận học sinh còn hạn chế về kỹ năng tự học, khả năng tự chủ: Nhất là với học sinh lớp 6 mới chuyển cấp, còn nhiều bỡ ngỡ, chưa quen với hình thức tổ chức dạy học mới theo chương trình GDPT 2018.

Áp lực thực hiện nhiều nhiệm vụ đổi mới cùng lúc: Việc triển khai đồng thời nhiều nội dung đổi mới như chương trình GDPT 2018, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất – năng lực, tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM, chuyển đổi số trong quản lý giáo dục... tạo áp lực nhất định cho cán bộ quản lý và giáo viên.

Một số giáo viên lớn tuổi, tiếp cận công nghệ còn chậm: Việc ứng dụng CNTT trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thực hiện các phần mềm quản lý đôi khi còn gặp khó khăn ở một số giáo viên lớn tuổi, cần thời gian hỗ trợ, tập huấn thêm.

Trường THCS Mạo Khê II là một trong các trường phổ thông nằm trong Đề án xây dựng trường học thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, do vậy số tài sản, thiết bị thông minh rất lớn, tuy nhiên nhiều năm nay nhà trường không có vị trí nhân viên chuyên trách phụ trách thiết bị dạy học, rất khó khăn cho công tác quản lý của nhà trường.

Các thiết bị PHTM có giá trị rất lớn, nhưng nhiều thiết bị điện tử đã quá thời gian bảo hành, hỏng hóc nhiều, linh kiện sửa chữa, thay thế đặc chủng, kinh phí lớn, nên ảnh hưởng đến công tác bảo quản và sử dụng của CBGV và học sinh nhà trường.

II/- THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GD-ĐT

1-Mạng lưới trường, lớp, học sinh

- Tổng số học sinh: 1385

- Tổng số lớp: 32 trong đó:

Trong đó: khối 6: 8 lớp, 330 học sinh; khối 7: 9 lớp, 401 học sinh; khối 8: 8 lớp, 339 học sinh, khối 9: 7 lớp, 315 học sinh.

2- Duy trì sĩ số:

- Số HS đầu năm: 1387 học sinh

- Số HS cuối năm: 1385 học sinh

- Số học sinh bỏ học: 0.
- Số HS chuyển trường: 14 trong đó chuyển đi: 8; chuyển đến 6
- Số HS tuyển mới đầu cấp: 329 học sinh.
- Tỷ lệ huy động: 100%.

3- Đánh giá ưu, nhược điểm chính trong việc thực hiện kế hoạch phát triển

Ưu điểm: Quy mô trường lớp được giữ vững và phát triển hợp lý: Toàn trường có 32 lớp với tổng số 1.387 học sinh vào đầu năm học, đến cuối năm là 1.385 học sinh (giảm 2 em do chuyển trường), đảm bảo ổn định quy mô theo đúng kế hoạch đã đề ra. Nhà trường duy trì tốt sĩ số học sinh trong suốt năm học, đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ chuyên cần, đúng giờ của học sinh cao, thể hiện ý thức học tập nghiêm túc và sự phối hợp hiệu quả giữa gia đình – nhà trường.

Công tác phân lớp, xếp lớp hợp lý: Việc tổ chức lớp học được thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế và năng lực học sinh, đảm bảo cân đối về sĩ số, giới tính và chất lượng học tập giữa các lớp.

Chất lượng đầu vào lớp 6 có chuyển biến tích cực: Năm học 2024–2025, nhà trường đón 329 học sinh lớp 6 vào học, được phân thành 8 lớp. Công tác tiếp nhận, ổn định nền nếp học tập và tổ chức hoạt động giáo dục được thực hiện nghiêm túc, khoa học ngay từ đầu năm.

Công tác tuyển sinh, huy động học sinh ra lớp đúng độ tuổi đạt 100%: Đảm bảo không có học sinh bỏ học, học sinh lưu ban; đặc biệt quan tâm, hỗ trợ các trường hợp học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần giữ vững phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

Nhược điểm:

Cơ sở vật chất một số phòng học, phòng chức năng chưa đồng bộ: Với quy mô 32 lớp, áp lực về phòng học bộ môn, phòng học tin học, thí nghiệm – thực hành... còn lớn; việc tổ chức dạy học tích cực và trải nghiệm sáng tạo có lúc bị hạn chế do thiếu không gian phù hợp.

Một số học sinh mới chuyển cấp (lớp 6) chưa theo kịp nhịp học tập của chương trình mới: Dù có sự chuẩn bị từ đầu năm, nhưng vẫn còn một số học sinh lớp 6 chưa thật sự thích nghi nhanh với phương pháp học tập theo định hướng phát triển năng lực.

Chất lượng đầu ra giữa các lớp chưa thật sự đồng đều: Một vài lớp có tỷ lệ học sinh xuất sắc, giỏi và kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 thấp hơn mặt bằng chung của toàn trường, cho thấy cần có giải pháp điều chỉnh, phân hóa hỗ trợ học sinh hiệu quả hơn.

III/- CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO

1- Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo

1.1 Công tác tham mưu:

Chủ động tham mưu với cấp trên để đảm bảo điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018: Nhà trường tích cực tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đông Triều trong việc phân bổ đội ngũ giáo viên theo định hướng môn học mới, bố trí cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, đặc biệt là cho khối lớp 6, 7, 8, 9 triển khai theo chương trình mới.

Tham mưu đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học: Trong năm học, trường đã đề xuất và được phê duyệt kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo chương trình GDPT 2018 với tổng kinh phí trên 800 triệu đồng; đồng thời tham mưu cải tạo, sửa chữa một số hạng mục xuống cấp nhằm đảm bảo môi trường học tập an toàn, thân thiện (sửa chữa, lát nền, làm lại mái và sơn mới dãy phòng học bộ môn và dãy nhà học, dãy hiệu bộ).

Tham mưu bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý, đúng chuyên môn: Ban giám hiệu nhà trường tích cực tham mưu với cấp quản lý và chủ động xây dựng kế hoạch phân công giáo viên giảng dạy đúng chuyên môn, đúng định mức, hạn chế việc dạy chéo môn, bảo đảm hiệu quả giáo dục.

Tham mưu tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn – nghiệp vụ: Nhà trường chủ động đề xuất tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT... nhằm nâng cao năng lực đội ngũ và chất lượng dạy học.

Tham mưu huy động các nguồn lực xã hội hóa giáo dục: Tăng cường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ xây dựng cảnh quan trường lớp, phòng chống bão lũ, khen thưởng học sinh giỏi, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1.2 Công tác quản lý:

Ban giám hiệu đã tích cực đổi mới công tác quản lý, một số biện pháp có hiệu quả như: Thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường một cách công khai, cụ thể; xác định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của từng thành viên, từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành, đồng thời tạo điều kiện cho từng thành viên phát huy sở trường, tính chủ động, năng lực sáng tạo của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng chi tiết và công khai kế hoạch các chương trình hoạt động chính của nhà trường để xin ý kiến của Hội đồng trường, hội đồng giáo dục và các đoàn thể trong nhà trường để thực hiện. Việc tổ chức quản lý đội

ngữ thông qua việc phối kết hợp với các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên có hiệu quả hơn nhất là việc tiếp tục cuộc vận động “*Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm*” và đặc biệt là phong trào “*Hai không*” với bốn nội dung do Bộ giáo dục phát động.

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học: Ngay từ đầu năm, nhà trường đã xây dựng kế hoạch năm học sát với chỉ đạo của ngành và tình hình thực tế của đơn vị; cụ thể hóa thành các kế hoạch chuyên đề theo tháng, quý, học kỳ để đảm bảo công tác điều hành có trọng tâm, trọng điểm.

Tăng cường phân công, phân nhiệm rõ ràng trong Ban giám hiệu và tổ chuyên môn: Công tác chỉ đạo chuyên môn được phân công cụ thể cho từng đồng chí trong Ban giám hiệu theo từng lĩnh vực (dạy học, kiểm tra, thiết bị, hoạt động trải nghiệm...), giúp công tác quản lý sâu sát, linh hoạt và hiệu quả. Thực hiện quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; tăng cường công tác giáo dục quản lý giáo viên, cán bộ nhân viên. Gắn trách nhiệm cá nhân của Hiệu trưởng với tất cả các hoạt động của đơn vị, trách nhiệm của cá nhân các Phó hiệu trưởng với các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Tổ trưởng chuyên môn theo hướng Tổ trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Hiệu trưởng về việc điều hành, sử dụng và phân phối nguồn lực trong tổ; về chất lượng giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác của giáo viên trong phạm vi tổ theo đúng quy định nhằm góp phần đạt được các mục tiêu kế hoạch nhà trường đề ra. Gắn trách nhiệm của GVCN với các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

Đảm bảo thực hiện chế độ sinh hoạt định kỳ, nâng cao chất lượng các buổi họp hội đồng, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; kịp thời động viên những nhân tố tích cực và kiên quyết chấn chỉnh các hiện tượng bê trễ, tiêu cực.

Chỉ đạo nghiêm túc việc thực hiện Chương trình GDPT 2018: Nhà trường đặc biệt chú trọng việc tổ chức dạy học các môn học mới, môn tích hợp; tăng cường dự giờ, kiểm tra nội bộ, góp ý điều chỉnh kịp thời phương pháp dạy học phù hợp với năng lực học sinh và yêu cầu của chương trình.

Tăng cường đổi mới phương pháp quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin: Đẩy mạnh sử dụng các phần mềm quản lý (SMAS, EMIS, Google Meet, Viet School...) trong quản lý học sinh, sổ điểm, hồ sơ điện tử, điều hành họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý.

Phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chuyên môn: Các tổ chuyên môn được giao quyền chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, sinh hoạt chuyên môn định kỳ và liên trường; tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý: công

khai các kế hoạch chỉ đạo trên trang thông tin điện tử của trường và sử dụng hộp thư cá nhân trong trao đổi thông tin hai chiều. Quan tâm đến việc tạo điều kiện về tinh thần, vật chất cho giáo viên có hoàn cảnh khó khăn giúp giáo viên yên tâm công tác, tâm huyết với nghề nghiệp.

- *Tăng cường công tác quản lý bằng kế hoạch*: Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần cụ thể trong các mặt hoạt động giáo dục từ đó các tổ chuyên môn, các đoàn thể, cá nhân xây dựng kế hoạch và thực hiện đảm bảo tính thống nhất trong công tác chỉ đạo và thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc đối với giáo viên phổ thông theo tinh thần văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GD&ĐT và Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập, Thông tư 05/2025/TT-BGD Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011.

- Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân: công khai cam kết và kết quả chất lượng đào tạo, công khai các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, công khai thu, chi tài chính.

Tổ chức kiểm tra nội bộ thường xuyên, đúng kế hoạch: Nhà trường thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch kiểm tra năm học, tập trung vào việc kiểm tra hồ sơ chuyên môn, dự giờ, đánh giá việc đổi mới phương pháp, đánh giá – kiểm tra học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nền nếp dạy học: Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra nền nếp ra vào lớp, việc chuẩn bị bài, hồ sơ chuyên môn, giờ lên lớp của giáo viên; từ đó kịp thời điều chỉnh, chấn chỉnh, nâng cao ý thức và chất lượng làm việc của đội ngũ.

Thực hiện phân cấp quản lý đi cùng với tăng cường công kiểm tra, giám sát: Nhà trường xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học theo 2 hình thức: Kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất. Nội dung kiểm tra là: Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của lãnh đạo, viên chức, người lao động; Kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn, các bộ phận thư viện, thiết bị, tài chính, văn thư gồm: Công tác quản lý của tổ trưởng, nhóm trưởng; Công tác thiết bị dạy học, thư viện trong nhà trường; Công tác tài chính, tài sản và công tác kế toán; Kiểm

tra hoạt động của bộ phận văn thư hành chính.

Nhằm thúc đẩy hoạt động dạy và học, nâng cao hiệu lực của công tác quản lý nhà nước, củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương trường học; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường. Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá. Thực hiện phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường một cách công khai, cụ thể theo đúng điều lệ nhà trường; xác định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của từng thành viên, từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành, đồng thời tạo điều kiện cho từng thành viên phát huy sở trường, tính chủ động, năng lực sáng tạo của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Việc tổ chức thực hiện nội dung, chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chương trình giáo dục phổ thông 2018

2.1. Việc cập nhật, quán triệt và ban hành các văn bản chỉ đạo của nhà trường, ban hành quy chế chuyên môn:

a) Văn bản chỉ đạo của cấp trên (Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT; UBND thành phố:

Chủ động cập nhật, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên: Nhà trường thường xuyên theo dõi, cập nhật các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, các công văn về triển khai Chương trình GDPT 2018 do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT ban hành; kịp thời phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên thông qua các buổi họp hội đồng, tổ chuyên môn và nền tảng số (Zalo, Email, website...).

Quán triệt sâu sắc tinh thần đổi mới giáo dục trong toàn thể đội ngũ: Ban giám hiệu đã tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo nội bộ, sinh hoạt chuyên đề nhằm giúp giáo viên nắm rõ đặc trưng của chương trình mới: dạy học phát triển phẩm chất và năng lực, linh hoạt, tích hợp, thực tiễn...

b) Văn bản tham mưu, triển khai thực hiện của nhà trường:

Ban hành đầy đủ hệ thống văn bản quản lý và chỉ đạo chuyên môn: Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch chuyên môn; quy chế làm việc; quy chế kiểm tra nội bộ; quy chế phối hợp giữa các bộ phận... Các quy định được cụ thể hóa, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn nhà trường và các yêu cầu mới của chương trình GDPT 2018.

Cập nhật, điều chỉnh kịp thời các quy định về chuyên môn phù hợp với yêu cầu thực tế: Trong quá trình thực hiện, nhà trường đã linh hoạt điều chỉnh một số nội dung trong kế hoạch chuyên môn, kế hoạch kiểm tra đánh giá theo hướng đổi mới, phù hợp với tiến độ triển khai chương trình mới ở từng khối lớp.

Tăng cường sử dụng văn bản điện tử và công nghệ thông tin trong quản lý điều hành: Các văn bản chỉ đạo, kế hoạch chuyên môn đều được số hóa, lưu trữ và chia sẻ đến giáo viên thông qua hệ thống thư mục chung và các nền tảng số, giúp giáo viên dễ dàng tiếp cận, tra cứu và thực hiện, Các văn bản đều được nhà trường công khai đến tất cả các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, CBGVNV và học sinh để nắm bắt và triển khai thực hiện trong năm học. Thông qua các cuộc họp của nhà trường (*sổ nghị quyết nhà trường*), công khai trên bảng tin nhà trường, gửi qua địa chỉ mail: thcsmaokhe2@dongtrieu.edu.vn cho từng CBGVNV qua hòm thư công vụ có tên miền dongtrieu.edu.vn, qua nhóm zalo nhà trường.

2.2. Việc chuẩn bị các điều kiện

a) *Đội ngũ*: Cơ cấu, số lượng đội ngũ, công tác bồi dưỡng đội ngũ nhằm triển khai chương trình GDPT.

** Số lượng, cơ cấu:*

- Năm học 2024-2025

Tổng số biên chế được giao: 64 biên chế (theo quyết định số của UBND thành phố), trong đó: 03 CBQL; 58 giáo viên, 03 nhân viên.

Số biên chế có mặt đến 30/05/2025: 64 biên chế, trong đó: 03 CBQL; 58 giáo viên (1 HĐ từ ngày 6/5/2025), 03 nhân viên (1 HĐ từ ngày 6/5/2025)

Tỷ lệ giáo viên đạt 1,83 giáo viên/lớp, cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học theo kế hoạch năm học và phù hợp với định hướng dạy học phân hóa, dạy học tích hợp trong Chương trình GDPT 2018.

Tuy nhiên, cơ cấu giáo viên giữa các bộ môn còn chưa đồng đều, một số môn học vẫn trong tình trạng thiếu hoặc chưa đủ để bố trí dạy học theo định mức (đặc biệt là các môn tích hợp như Lịch sử - Địa lý, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật...). Điều này ảnh hưởng đến việc tổ chức dạy học linh hoạt, dạy học tăng cường hoặc phân hóa theo nhóm đối tượng học sinh.

Nhà trường xác định công tác bồi dưỡng đội ngũ là nhiệm vụ trọng tâm nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình - sách giáo khoa. Trong năm học, trường đã triển khai các nội dung sau:

Cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT tổ chức về triển khai chương trình GDPT 2018, đặc biệt đối với các môn học áp dụng sách giáo khoa mới ở lớp 6, 7, 8, 9.

Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dự giờ, rút kinh nghiệm; triển khai chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra - đánh giá, giáo dục phẩm chất, năng lực học sinh.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong bồi dưỡng giáo viên: Sử dụng tài liệu điện tử, học liệu số, phần mềm hỗ trợ giảng dạy và quản lý lớp học trên các nền tảng như Shub Classroom, Microsoft Teams, AZOTA, Google Meet...

Phối hợp với các đơn vị chuyên môn trong cụm trường tổ chức sinh hoạt chuyên đề liên trường, góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn và tăng cường chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy.

Nội dung bồi dưỡng đều tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của CBQL, GV để đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ theo hạng chức danh nghề nghiệp, làm căn cứ để cá nhân đề xuất các nội dung bồi dưỡng phù hợp.

- Nhà trường ban hành các kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên tổ chức thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên thiết thực, hiệu quả.

+ Phối hợp với công đoàn thường xuyên tuyên truyền bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho cán bộ, giáo viên về đường lối, quan điểm phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua *“Học tập và làm theo Bác”*.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, tổ chức, đánh giá kết quả BDTX. Các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên nhà trường đều xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác bồi dưỡng thường xuyên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được phân công. Kế hoạch của giáo viên được ban giám hiệu trực tiếp phê duyệt và tổ chức đánh giá kết quả thực hiện vào cuối năm học.

Nhà trường quan tâm bồi dưỡng đổi mới phương pháp dạy học thông qua dự giờ thăm lớp; chuyên đề cấp trường, cụm trường; hội thi giáo viên giỏi cấp trường. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; Tích hợp kiến thức liên môn trong giảng dạy; Ứng dụng “Lớp học thông minh” trong đổi mới phương pháp dạy học. Thường xuyên tổ chức các đợt thao giảng, dự giờ chuyên môn trao đổi kinh nghiệm giảng dạy. Cải tiến và đi sâu vào từng lĩnh vực chuyên môn trong sinh hoạt tổ, tổ chức nghiên cứu bài dạy. Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng thông qua viết sáng kiến kinh nghiệm, tham dự thi tích hợp kiến thức liên môn.

+ Cử cán bộ giáo viên tham dự các lớp tập huấn cốt cán, tập huấn chương trình GDPT 2018 do Sở, Phòng GDĐT tổ chức, tập huấn sử dụng SGK lớp 9 tài liệu giáo dục địa phương, tổ chức tập huấn lại cho toàn bộ cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường. Hàng năm thực hiện việc phân công giáo viên tham gia học trực tuyến, trực tiếp và sử dụng SGK lớp 6,7,8,9 đối với 100% giáo viên nhà trường. Chủ động tham mưu phòng giáo dục thực hiện mẫu chuyên đề cấp thành phố (3 lần) một số môn học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và thực hiện nghiêm túc các chuyên đề bồi dưỡng do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Tổ chức hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi thông qua đó giúp giáo viên trao đổi kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả, chất lượng chuyên môn nghiệp vụ.

- Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, công khai lịch kiểm tra ngay từ đầu năm học để mỗi cá nhân được biết. Thực hiện kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm. Thực hiện kiểm tra thường xuyên để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn, từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện chỉ thị 1737/CT-BGD&ĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về công tác dạy thêm, học thêm, theo Thông tư 05/2025/TT-BGD&ĐT, không có giáo viên vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm.

- Chú trọng và đẩy mạnh bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm lớp

+ Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học của giáo viên chủ nhiệm phù hợp với chỉ đạo của ngành về giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, năng lực cho học sinh, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và từng khối lớp; chỉ đạo, triển khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch. Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên nhà trường những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ chủ nhiệm lớp; tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tăng cường giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo điểm những giờ sinh hoạt lớp.

+ Giáo viên chủ nhiệm lớp: Chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp;

+ Năm học 2024-2025 nhà trường có 26 giáo viên đạt danh hiệu GVCN giỏi cấp trường, 03 GV đạt danh hiệu GVCN giỏi cấp Tỉnh.

b, Cơ sở vật chất:

- Quy mô các công trình phục vụ học tập hiện tại cơ bản đáp ứng việc tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Các công trình được khai thác và phát huy tối đa hiệu quả trong công tác giáo dục toàn diện.

Năm học 2024–2025, nhà trường tiếp tục duy trì ổn định 19 phòng học kiên cố, đảm bảo đủ chỗ học cho 32 lớp. Hệ thống phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế đúng quy cách, quạt, đèn chiếu sáng, hệ thống bảng chống lóa...

Ngoài ra, nhà trường có các phòng chức năng chuyên biệt như: phòng Tin học, phòng thực hành KHTN, thư viện, phòng đa năng, phòng học Ngoại ngữ... được sử dụng hiệu quả, phục vụ tích cực cho việc tổ chức dạy học tích hợp, trải nghiệm sáng

tạo và phát triển năng lực học sinh.

Thiết bị dạy học:

Trong năm học, nhà trường đã chủ động rà soát, sửa chữa, bảo dưỡng và bổ sung thiết bị dạy học phục vụ chương trình GDPT 2018. Công tác mua sắm thiết bị được triển khai đúng quy định, công khai, minh bạch, theo hướng dẫn của ngành và đảm bảo tiến độ.

Nhà trường đã triển khai dự án mua sắm thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2018. Ngoài ra, thư viện nhà trường tiếp tục được bổ sung đầu sách tham khảo, sách giáo khoa theo chương trình mới và được số hóa từng bước để phục vụ hoạt động đọc sách, nghiên cứu tài liệu của giáo viên và học sinh tại thư viện số nhà trường.

3. Chất lượng dạy và học

3.1 Đánh giá chất lượng giáo dục

a. Công tác dạy và học.

Năm học 2024-2025 nhà trường có tổng số 1385 học sinh, trong đó tuyển mới là 340, tỷ lệ huy động: 100%.

Nhà trường có nhiều giải pháp trong công tác duy trì sĩ số, huy động học sinh ra lớp đạt hiệu quả tương đối tốt: giáo viên chủ nhiệm GVCN làm tốt công tác duy trì sĩ số HS bằng nhiều biện pháp: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình trong quản lý, giáo dục học sinh, tăng cường sự giám sát của GVCN lớp, đặc biệt quan tâm đến học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt nghèo. Nhà trường tạo môi trường giáo dục lành mạnh thu hút HS đến trường, phối hợp với các đoàn thể huy động học sinh có nguy cơ bỏ học đến trường với sự tham gia nhiệt tình của cha mẹ học sinh. Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế, hoàn thành tốt kế hoạch phát triển.

- Tham mưu cho các cấp có thẩm quyền tiếp tục đầu tư nguồn lực, xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình của nhà trường đảm bảo giữ vững các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 3 gắn với chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn kiểu mẫu tại địa phương: Đầu tư tài chính để cải tạo và sửa chữa các hạng mục cơ sở vật chất (CSVC) nhà trường.

Chú trọng giáo dục học sinh thực hiện nội quy trường lớp; giáo dục học sinh thực hiện các quy định của pháp luật, phòng chống bạo lực học đường; thực hiện quy định ATGT; giáo dục truyền thống nhà trường, và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Bằng các hình thức: Tổ chức các hội thi, các buổi tuyên truyền, sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoại khóa, chương trình phát thanh măng non, giám sát nhắc nhở

thực hiện của đội thiếu niên, phối hợp với CMHS giám sát, tuyên truyền.

Kết quả: Nề nếp nhà trường được giữ vững, đa số học sinh ngoan ngoãn, không xảy ra các vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật của học sinh. Học sinh được rèn luyện kỹ các năng sống, phát triển năng lực cá nhân.

Dạy và học các bộ môn văn hóa: Tập trung các giải pháp nâng chất lượng đại trà; chú trọng công tác bồi dưỡng HS giỏi; tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho học tập của học sinh; quản lý thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm học thêm. Nhà trường có nhiều giải pháp hữu hiệu, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng CNTT, tích cực sử dụng phương tiện, đồ dùng dạy học để nâng cao hiệu quả giờ dạy. Giáo viên bộ môn quan tâm đến công tác phụ đạo học sinh yếu. Nhà trường động viên, tạo điều kiện thuận lợi để các em học sinh tham gia học đội tuyển các bộ môn văn hóa, các thầy cô được phân công giảng dạy rất tâm huyết.

Chủ động xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy trong kế hoạch giáo dục của từng cá nhân, của nhà trường; quan tâm hướng dẫn học sinh phương pháp học và tự học; Bộ phận chuyên môn, Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên giao, đôn đốc và kiểm tra học sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập ở nhà bảo đảm tính khoa học, vừa sức; khuyến khích nghiên cứu, sử dụng các phần mềm, website ôn luyện, quản lý học tập. Đồng thời, tăng cường sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn và việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên đáp ứng yêu cầu đặt ra trong tình hình mới

Nhà trường thực hiện giám tài các kỳ thi theo chỉ đạo của ngành để giảm áp lực cho học sinh, tuy nhiên vẫn tạo các sân chơi để học sinh tham gia như thi Violympic toán học, thi IOE. Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học thông qua tổ chức giáo dục STEM trong nhà trường. Tổ chức cho học sinh tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học, Thi Sáng tạo TTNNĐ cấp thành phố.

Công tác xã hội hoá giáo dục có chuyển biến tốt, các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS tham gia tích cực các HĐ giáo dục của nhà trường.

Đối với giáo viên: Giáo viên thực hiện đổi mới từ khâu soạn bài, áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tình thần; tích cực vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo chủ đề trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

Mỗi giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo

học sinh chưa đạt. Chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi từ các khối lớp 8,9 ngay trong mỗi tiết học và các lớp dưới để tạo nguồn cho các năm học tiếp theo.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học: Giáo viên sử dụng các phần mềm, nền tảng dạy học trực tuyến để hỗ trợ công tác dạy học: OLM, AI..., sử dụng trang thiết bị về máy tính, máy chiếu, hệ thống âm thanh loa máy... trong giảng dạy.

- Trong năm học đã tổ chức được 10 chuyên đề cấp tổ, 02 chuyên đề cấp trường, 01 chuyên đề cấp cụm trường, 02 chuyên đề cấp Thành phố và tham gia 03 chuyên đề cấp Thành phố. Cụ thể:

TT	Cấp tổ chức	Tên chuyên đề
1	Cấp Thành phố	-“Khai thác nền tảng dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ AI hỗ trợ dạy học các môn học chương trình GDPT 2018” - Giải pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi THCS dự thi cấp tỉnh năm học 2024-2025
2	Cụm trường	“Ứng dụng Công nghệ số nâng cao hiệu quả dạy và học”
3	Cấp trường	1, “Khai thác nền tảng dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ AI hỗ trợ dạy học các môn học chương trình GDPT 2018” 2, Giải pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa dự thi cấp tỉnh năm học 2024 -2025”
4	Tổ KHXH	1, Khai thác nền tảng dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ AI hỗ trợ dạy học đối với môn tiếng Lịch sử và Địa lý. 2, Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học môn Ngữ văn chương trình GDPT 2018 cấp THCS.
4	Tổ Tin - CN	1, “Khai thác nền tảng dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ AI hỗ trợ dạy học đối với môn Tin. 2, “Tổ chức hoạt động học theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh khi thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với môn Công nghệ 9”.
5	Tổ Toán	1, Khai thác nền tảng dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ AI hỗ trợ dạy học đối với môn Toán.

		2, Hướng dẫn học sinh ôn tập tuyển sinh theo CTGDPT 2018.
6	Tổ KHTN	1, Khai thác nền tảng dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ AI hỗ trợ dạy học đối với môn KHTN 2, Đổi mới PP, KTDH vào hoạt động hỗ trợ học sinh yếu, kém khi học môn KHTN 7, 8, 9 chương trình GDPT 2018.
7	Tổ NN, TC	1, Khai thác nền tảng dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ AI hỗ trợ dạy học đối với môn tiếng Anh 2, Phát huy tính tự giác, tích cực tập luyện của học sinh trong tiết học môn Giáo dục thể chất lớp 8

- Có 31 GV tham gia cuộc thi GVCNLTG cấp trường và có 03/31 đ/c tham gia và đạt danh hiệu GVCNLTG cấp Tỉnh.

Đối với học sinh:

*** Về học tập:**

Nhà trường đã tập trung các giải pháp nâng chất lượng đại trà; chú trọng công tác bồi dưỡng HS giỏi; tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho học tập của học sinh; quản lý thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm học thêm.

Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao.

Hỗ trợ học sinh chưa đạt: Có kế hoạch phụ đạo HS chưa đạt, chọn GV có nhiều kinh nghiệm dạy phụ đạo. Giáo viên bộ môn, GVCN chọn đúng đối tượng HS yếu các lớp thành lập nhóm HS phụ đạo, tập trung cho HS khối 7, 8, 9.

Bồi dưỡng học sinh giỏi: Tiến hành bồi dưỡng theo đội tuyển các môn: Văn, Toán, Anh, KHTN (Lý), KHTN (Hóa), KHTN (Sinh), Sử, Địa; GDCT, Pháp, Tin học. Công tác bồi dưỡng HS giỏi khối 9 được ôn luyện từ trong hè giúp học sinh có nhiều thời gian ôn tập hơn.

*** Về Rèn luyện:**

Nhà trường đã chú trọng giáo dục học sinh thực hiện nội quy trường lớp; giáo dục học sinh thực hiện các quy định của pháp luật, phòng chống bạo lực học đường; giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống quê hương đất nước và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Với các hình thức phong phú, đa dạng như: Tổ chức các hội thi, các buổi tuyên truyền, sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoại khóa, chương trình phát thanh măng non, giám sát nhắc nhở thực hiện của đội thiếu niên, phối hợp với CMHS

giám sát, tuyên truyền. Phát động các phong trào thi đua để học sinh thực hiện như phong trào "Trang phục lịch sự, cử chỉ văn minh", "Nói lời hay, làm việc tốt". Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho học sinh trong việc thực hiện đội mũ BH khi tham gia giao thông bằng gắn xe máy, xe đạp điện, tổ chức cho HS tham gia các cuộc thi về ATGT.

Nề nếp nhà trường được giữ vững, đa số học sinh ngoan ngoãn, không xảy ra các vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật của học sinh. Học sinh được rèn luyện kỹ các năng sống, phát triển năng lực cá nhân.

- Các lớp đã duy trì và thực hiện có hiệu quả việc xây dựng các giờ học tốt, tuần học tốt: Thể hiện qua ý thức học tập trên lớp, chuẩn bị bài ở nhà, chuẩn bị đồ dùng học tập để xây dựng tập thể có 100% giờ học tốt.

- Học sinh tích cực, chủ động tự giác bồi dưỡng kiến thức, có ý thức tham gia học tập để tham gia kỳ thi HS giỏi cấp thị xã đạt thành tích tốt, đặc biệt có 16 học sinh lớp 8 và 4 học sinh lớp 7 đã thi vượt cấp và đạt giải cao.

c. Chất lượng 2 mặt giáo dục

* Chất lượng giáo dục:

Kết quả 2 mặt giáo dục của toàn trường:

Học tập: Tổng số 1385: Tốt: 659(chiếm 47,58%); Khá: 498 (35,95%); Đạt: 228(16,47%)

Rèn luyện: Tổng số 1385: Tốt 1320 (95,2%); Khá 59 (4,3%); Đạt 6 (0,5%)

* *Kết quả các kỳ thi, cuộc thi, hội thi (Học sinh):*

Danh hiệu thi đua:

+ Khối 6: HSXS: 33 hs; HSG: 119 hs

+ Khối 7: HSXS: 38 hs; HSG: 165 hs

+ Khối 8: HSXS: 40 hs; HSG: 123 hs

+ Khối 9: HSG: 19 hs; HSTT: 122 hs

100% học sinh lớp 9 đủ điều kiện đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS

+ **Cấp quốc gia 18 giải.** Trong đó: 02 hs đạt giải (Giải Ba và KK) Cuộc thi ATGT vì nụ cười ngày mai, 01 hs đạt giải KK Tin học trẻ cấp quốc gia vòng khu vực, 1 hs lọt vào vòng chung kết cuộc thi Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh năm học 2024-2025, 15 hs đạt giải Violympic).

+ **Cấp tỉnh 43 giải (5 nhất, 11 nhì, 11 ba, 16 KK).** Trong đó:

- Cuộc thi STTTNNĐ tỉnh năm 2024: 03 giải (01 nhất; 01 ba; 1KK)
- Kỳ thi chọn HSG các môn văn hóa: 19 giải (1 Nhất, 3 Nhì, 05 Ba; 10 KK)
- Tin học trẻ tỉnh: 05 giải (2 nhì; 2 ba; 1 KK)
- Đại sứ văn hóa đọc năm 2024: 01 giải KK.
- Cuộc thi An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai dành cho giáo viên và học sinh: 02 giải.
- Cuộc thi kể chuyện theo sách năm 2024 chủ đề “Chuyện kể về Bác Hồ”: 01 giải KK.
- Cuộc thi Đấu trường Vioedu tỉnh: 12 giải (1 vàng, 6 bạc, 3 đồng, 2KK)
- + **Cấp thành phố có 148 giải. (17 giải Nhất; 29 giải Nhì, 49 giải Ba, 47 giải KK)**

Trong đó:

- Kỳ thi chọn HSG các môn văn hóa: 58 giải (2 nhất, 11 nhì, 20 ba; 25 KK)
- Tin học trẻ: 9 giải (1 nhì; 4 ba; 4 KK)
- Giao lưu HSG lớp 8: 46 giải (3 nhất, 13 nhì, 13 ba; 17 KK)
- Sáng kiến trật tự đảm bảo trường học và phòng chống bạo lực học đường và phòng ngừa lao động trẻ em trái pháp luật: 4 giải (1 nhất, 1 nhì, 2 ba)
- Hội thi Câu lạc bộ tiếng Anh dành cho học sinh THCS năm 2024: 4 giải cá nhân (1 nhất, 1 nhì, 1 ba, 1 KK); 1 Giải Nhì toàn đoàn.
- Hội thi Tuyên truyền viên giỏi về Di tích Quốc gia đặc biệt nhà Trần tại Đông Triều: 01 giải Nhất
- Giải Cầu lông: 7 giải cá nhân (4 nhất, 1 nhì, 2 ba); 01 giải nhất Đội Nam, 01 giải nhất toàn đoàn.
- Giải Đá cầu: 01 giải Ba cá nhân, 01 giải Ba tập thể.
- Giải Điền kinh: 6 giải cá nhân (3 nhất, 3 ba); 1 giải Ba Đội nam; 1 giải Ba toàn đoàn.
- Cuộc thi STTTNNĐ: 6 dự án đạt giải (16 học sinh): 1 Nhất, 02 Nhì, 02 Giải Ba và 01 giải KK

Các giải đạt được so với số lượng HS dự thi còn khiêm tốn (chủ yếu giải đạt được ở môn tiếng Pháp) Môn tiếng Anh, Địa lý, Lịch sử, GD&ĐT không có hs đạt giải.

Nguyên nhân: Về phía học sinh: Chưa thực sự chăm học và say mê học

Động cơ học chưa rõ ràng, nhất là với môn không phải là môn thi tuyển sinh. HS học cầm chừng.

Những buổi học với GV trường chuyên có lượng kiến thức quá cao, đi lại xa phần nào ảnh hưởng tâm lý hs khi học.

Về phía giáo viên: Chưa thực sự đổi mới và tiếp cận sáng tạo với cấu trúc đề mới cho HS khi ôn.

Cùng với học tập văn hóa, các em học sinh tích cực nghiên cứu KHKT, áp dụng kiến thức đã học vào cuộc sống thực tiễn. Kết quả cuộc thi lựa chọn sản phẩm KHKT cấp TX có 02 sản phẩm được chọn thi KHKT cấp Tỉnh (song chưa có giải).

Nguyên nhân: Các sản phẩm dự thi đã có tính mới, tính sáng tạo song chưa có tính đột phá và có số liệu đối chiếu, so sánh cụ thể so với sản phẩm cùng lĩnh vực dự thi nên dễ có sự chênh lệch rõ ràng khi giám khảo chấm.

Cách khắc phục: Lên KH và giao sản phẩm dự thi cho HS từ sớm. Chọn lĩnh vực dự thi phù hợp với đối tượng dự thi, chọn nội dung thi mới, thật sáng tạo, có số liệu thống kê rõ ràng.

4. Các hoạt động giáo dục

4.1. Các hoạt động GDNGLL:

- Nhà trường đã *tổ chức tốt các giờ hoạt động tập thể trong toàn trường gắn với các ngày kỉ niệm lớn trong năm và hoạt động đội*, các chương trình ngoại khóa theo chủ đề tháng ở các lớp, khối, toàn trường với các hình thức khác nhau phù hợp với lứa tuổi tạo môi trường thân thiện, giúp các em có cơ hội liên hệ kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống, bổ sung thêm vốn kinh nghiệm trong cuộc sống tập thể ở nhà trường, gia đình và ngoài xã hội.

+ Tháng 9: Tổ chức chương trình ATGT, chương trình Trung thu.

+ Tháng 10: Tổ chức các CLB bạn gái, tổ chức chương trình phát động tuần lễ học tập suốt đời năm 2024 “ Thúc đẩy văn hóa đọc từ công nghệ số”.

+ Tháng 11: Hoạt động ngoại khóa chủ đề " Thầy cô và Mái trường", tổ chức ngày hội Stem chào mừng thành lập Thành phố Đông Triều. Tổ chức Ngày pháp luật Việt Nam và diễn đàn trẻ em năm 2024.

+ Tháng 12: Tổ chức các buổi thuyết trình về cuốn sách em yêu để khơi dậy đam mê đọc sách trong các em học sinh . Tổ chức các CLB với chủ đề chào mừng kỷ niệm Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.

+ Tháng 1: Tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật với chủ đề: “Nhận diện các phương thức, thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng và cách phòng ngừa”...

+ Tháng 2: Tổ chức chương trình Chung vui đón Tết

+ Tháng 3: Tổ chức thành công ngày hội tiến bước lên Đoàn

+ Tháng 4: Tổ chức Ngày hội văn hóa đọc, tổ chức Ngày hội Stem The Solve For Tomorrow, Hội thi báo cháy 114 và tổ chức tập huấn Tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC. Tổ chức truyền thông Sức khỏe sinh sản vị thành niên, kỹ năng phòng tránh các bệnh lây qua đường tình dục, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn.

+ Tháng 5: Tổ chức tổng kết phong trào thi đua Học và làm theo Bác và tuyên dương giáo viên, học sinh xuất sắc tiêu biểu.

- Nhà trường đã tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường cho học sinh theo đúng kế hoạch đề ra. Các hoạt động giúp cho học sinh trải nghiệm với phương pháp "thực học, thực nghiệm", giúp học sinh tiếp cận kiến thức một cách chủ động, tích cực, sáng tạo nhằm phát triển năng lực cá nhân và các phẩm chất đạo đức của học sinh.

Khối 6 tham gia trải nghiệm tìm hiểu di tích lịch sử địa phương tại Bảo tàng Quảng Ninh.

Khối 7 trải nghiệm STEM tại công viên Phù Đồng, Hà Nội.

Khối 8 trải nghiệm STEM tại di tích lịch sử địa phương Legacy Yên Tử.

Khối 9 trải nghiệm di tích lịch sử tại Văn Miếu Quốc Tử Giám và khu sinh thái Green park Hà Nội.

Tổ chức cho học sinh xuất sắc tiêu biểu của toàn trường dự lễ báo công với Bác tại khu tưởng niệm Bác Hồ dừng chân- xã hồng Thái Tây; Tổ chức cho các em học sinh lớp 9 ôn tuyển sinh trải nghiệm hướng nghiệp tại trường Xanh Tuệ Đức. Các hoạt động trải nghiệm đó đã có tác dụng tốt trong GD truyền thống đồng thời huy động được các lực lượng giáo dục khác, đặc biệt là CMHS cùng tham gia.

Liên đội đã phát huy hiệu quả hoạt động của đội PTMN. Tổ chức được 32 buổi phát thanh măng non với chủ đề: Gương người tốt việc tốt, những tấm gương sáng, pháp luật, phóng chống tai nạn thương tích, thực hiện tốt an toàn giao thông, vệ sinh môi trường..... Duy trì tốt các phong trào TDTT, PTMN, phát huy tích cực, hiệu quả đội ngũ tự quản của lớp, BCH liên đội và đội Trinh sát giao thông.

Thực hiện tốt phong trào “Một phút sạch trường”, tổng vệ sinh toàn trường theo lịch. Các lớp chăm sóc tốt bồn hoa cây cảnh, Câu lạc bộ màu xanh đã được phân công. Duy trì tốt các hoạt động Đội, các hoạt động ngoài giờ lên lớp: giữ vệ sinh trường lớp, vệ sinh cá nhân sạch sẽ, đội Cờ đỏ, Trinh sát giao thông, đội tự quản hoạt động nghiêm túc, phát thanh măng non theo chủ đề của tháng; chủ đề vệ sinh môi trường. Múa hát tập thể đầu giờ các ngày trong tuần. Triển khai thực hiện Chương trình “*Rèn luyện đội viên*” gắn với chương trình “*Em làm việc tốt mỗi ngày*”.

Chuyển đổi hình thức theo dõi, đánh giá, xếp loại việc hoàn thành chương trình dự bị đội viên đối với nhi đồng; rèn luyện đội viên đối với đội viên, thiếu niên trên App “*Việc tốt mỗi ngày*”. Tổ chức kết nạp 69 em thiếu nhi vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:

* Đánh giá kết quả hoạt động: Đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đầu năm, các hoạt động có chất lượng và có sự lan tỏa cao.

- Tồn tại: 1 số GVCN còn chậm trễ trong việc báo cáo, việc hội họp nắm bắt chỉ đạo của nhà trường lơ là dẫn đến bỏ sót công việc còn phải đề đơn đốc, nhắc nhở, chưa sát sao với các hoạt động của học sinh, còn thờ ơ giao phó cho học sinh, không kiểm tra giám sát, nghiệm thu công việc. Một số lớp tham gia các hoạt động ngoại khóa chưa nhiệt tình, tham gia cho có phong trào. Chỉ đạo các hoạt động của BGH đôi lúc còn chưa đồng bộ, lỏng lẻo, chưa kiểm soát đầu việc...

- Hướng khắc phục: Tăng cường kiểm tra, giám sát của BGH, chỉ đạo các đầu mối công việc cần có sự kiểm tra lại tiến độ, các văn bản chỉ đạo cần rà soát kỹ trước khi chỉ đạo.

4.2. Các cuộc thi bổ trợ:

+ 100% các em học sinh đăng ký “Học tập và làm theo Bác qua các câu chuyện về Bác”

+ 100% HS tham cuộc thi viết “ATGT cho nụ cười ngày mai”, kết quả 1 GV giải nhì cấp quốc gia, 1 HS giải ba, 1 HS giải nhì

+ Tổ chức chăm tú sách lớp học và trang trí lớp tháng 11, 100% các lớp tham gia tích cực với nhiều hình thức trang trí tú sách đa dạng, phong phú thu hút các em học sinh tham gia đọc sách và thuyết trình cuốn sách em yêu tại tú sách lớp mình, các lớp trang trí lớp

- 100% học sinh tham dự bài dự thi Quốc tế UPU lần thứ 54 (1385 bài trong đó có 35 bài chất lượng)

- Phát động tới 100% học sinh tham gia sôi nổi các cuộc thi do cấp trên phát động: Kể chuyện Bác Hồ, vẽ tranh di sản Vịnh Hạ Long, cuộc thi Ý tưởng trẻ thơ....

+ 100% HS Tích cực tham gia cuộc thi Đại sứ văn hoá đọc 2025 Tổng 621 bài đại trà 07 bài chất lượng nộp về thư viện Tỉnh.

+ Cuộc thi STTTNNĐ: Nhà trường đã tổ chức cuộc thi cấp trường lựa chọn các sản phẩm dự thi cấp thị xã và có 2 sản phẩm đạt giải Nhì, 3 sản phẩm giải Ba, 4 sản phẩm tiếp tục vào vòng Tỉnh.

+ Trường THCS Mạo Khê II đạt giải Nhì toàn đoàn trong Ngày hội Tiếng Anh

dành cho học sinh THCS cấp thị xã năm 2024.

+ Giải Nhì cuộc thi Tiếng hát học sinh ngành giáo dục chào mừng thành lập thành phố Đông Triều.

+ Giải nhất cấp thành phố “Hội thi tuyên truyền viên giỏi về Di tích Quốc gia đặc biệt nhà Trần tại Đông Triều”.

+ Cuộc thi Sáng kiến phòng chống bạo lực học đường cấp Thành phố: 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 2 giải Ba, 4 sản phẩm được dự thi cấp Tỉnh.

+ Cuộc thi Kể chuyện theo sách năm 2024 đạt giải KK cấp Tỉnh.

Đánh giá kết quả hoạt động: Các cuộc thi có nhiều giải hơn và giải cao hơn năm trước.

Tồn tại, nguyên nhân: Tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi kết quả đã cao hơn năm trước nhưng chưa thực sự bứt phá. Các giải mới chỉ dừng ở cấp thành phố, chưa đạt giải cấp Tỉnh. Nguyên nhân do chưa có sự đầu tư, bài bản, các tổ chuyên môn chưa thực sự vào cuộc, các sản phẩm làm mang tính chống đối, làm cho có. GVCN các lớp còn xem nhẹ các cuộc thi, chưa tích cực phối hợp cùng CMHS để vào cuộc.

Giải pháp: cần có sự đầu tư hơn nữa các cuộc thi, sự vào cuộc của CMHS, sự giám sát, chỉ đạo chặt chẽ hơn nữa của BGH. GVCN cần vào cuộc sát sao, nhiệt tình hơn.

4.3. Văn nghệ- TDTT- Công tác GDTC, y tế:

*** Văn nghệ- TDTT**

Đẩy mạnh các hoạt động thể thao trong học sinh gắn kết với nội dung môn học Giáo dục thể chất thuộc CT 2018; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ và các hoạt động thể thao trong trường học nhằm phát triển thể chất toàn diện cho học sinh. Phát huy hiệu quả CLB TDTT nhà trường, phối hợp với các CLB TDTT trên địa bàn (CLB Cầu lông Sao Mai, CLB võ..) để hỗ trợ luyện tập cho các nhân tố điển hình làm nguồn cho các giải đấu TDTT của nhà trường tham dự các giải cấp thị xã, cấp tỉnh.

- Tổ chức thành công giải bóng đá học sinh năm học 2024-2025 tạo sân chơi vui tươi, lành mạnh, không khí phấn khởi cho HS, lựa chọn học sinh tập luyện tham gia giải bóng đá thiếu niên nhi đồng cấp Tỉnh.

**. Công tác GDTC, y tế phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe học đường.*

- Giáo dục thể chất và y tế trường học: Đảm bảo theo đúng yêu cầu, đã tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh. Xây dựng tủ thuốc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Thực hiện tốt công tác nha học đường, đảm bảo 100% học

sinh được chăm sóc các bệnh về răng miệng, có 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế. Phối kết hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền phòng chống dịch bệnh tay - chân - miệng và kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên cho học sinh. Kết quả 100% HS được khám và chăm sóc sức khỏe ban đầu, được tuyên truyền và các biện pháp phòng chống dịch bệnh có hiệu quả. Thường xuyên tổ chức các chương trình tư vấn tâm lý, tiếp nhận và giải đáp những khó khăn vướng mắc cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng tránh dịch bệnh. Vận động và tổ chức cho học sinh tham gia Bảo hiểm y tế bắt buộc hằng năm, 100% học sinh mua BHYT theo quy định của Luật BHYT.

- Xây dựng tủ thuốc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Thực hiện tốt công tác nha học đường, đảm bảo 100% học sinh được chăm sóc các bệnh về răng miệng, có 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế. Phối kết hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền phòng chống dịch bệnh tay - chân - miệng, phòng chống các dịch bệnh trong thời tiết giao mùa, dịch sốt xuất huyết, cúm A, B, Covid-19...

- Đã phối hợp tốt với phòng khám nha khoa Hải Oanh tổ chức khám và chăm sóc răng miệng cho học sinh khối 7,8.

- Kịp thời sơ cấp cứu các trường hợp học sinh ốm đau, tai nạn thương tích tại trường.

4.4. Quản lý nề nếp, ANTT, ATGT:

- Thực hiện tốt giáo dục An toàn giao thông, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội Tổ chức cho học sinh học tập luật ATGT đường bộ, ký cam kết thực hiện ATGT; Phối kết hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền về luật ATGT, phòng chống bạo lực trong trường học...cho học sinh. Tích cực tuyên truyền thực hiện phong trào "5 không", đã có 100% HS thực hiện cam kết và không có HS vi phạm các tệ nạn xã hội. Nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực.

- Thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng chống các hiểm họa, thiên tai, phòng chống các dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng chống các TNXH... đảm bảo an toàn cho CBGV và học sinh. Nhà trường đã được công nhận danh hiệu Trường học an toàn phòng chống TNTT và trường học đảm bảo an ninh trật tự. Tuyên truyền tốt Phòng chống tai nạn thương tích đối với học sinh: Phòng chống ngã, phòng chống điện giật,...Phòng chống cháy nổ, thường xuyên rà soát, kiểm tra lại hệ thống đường điện các lớp học để sửa chữa kịp thời, đảm bảo an toàn... Năm học vừa qua nhà trường không để xảy ra bất kỳ tai nạn thương tích nào.

- Thực hiện giáo dục đạo đức học sinh thông qua tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, lồng ghép trong giảng dạy các bộ môn văn hoá, trong đó chú trọng

giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện gia đình, nhà trường, xã hội cùng tham gia giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh. Thường xuyên tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành thông qua những hoạt động thiết thực, cụ thể, phù hợp với tình hình nhà trường, gắn với rèn luyện đạo đức của học sinh. Thực hiện tốt các nội dung của phong trào "Xây dựng trường học hạnh phúc".

- Duy trì tốt công tác giáo dục đạo đức pháp luật cho HS: Các hành vi ứng xử của học sinh được cải thiện nhiều đặc biệt trong ngôn ngữ ứng xử. Không có học sinh vi phạm về phòng chống bạo lực trong trường học...

- Đa số học sinh thực hiện tốt nội quy trường lớp. Nề nếp nhà trường được giữ vững, đa số học sinh ngoan ngoãn, không xảy ra các vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật của học sinh. Học sinh được rèn luyện kỹ các năng sống, phát triển năng lực cá nhân. Nhà trường có nhiều biện pháp tích cực để giáo dục đạo đức học sinh.

* *Tồn tại*: Một số HS vẫn vi phạm nội quy của trường: Ngôn ngữ giao tiếp chưa chuẩn mực, trang phục chưa gọn gàng, ý thức học tập ở nhà chưa tốt, còn đi học muộn, đeo dép lê...

- Giải pháp: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình trong quản lý, giáo dục học sinh, tăng cường sự giám sát của GVCN lớp, đặc biệt quan tâm đến học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt. Nhà trường tạo môi trường giáo dục lành mạnh thu hút HS đến trường. GVCN xây dựng và phát huy hiệu quả hoạt động của đội tự quản, kết hợp chặt chẽ với GV bộ môn, CMHS, đội thiếu niên để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giám sát học sinh. TPT đội, bảo vệ, y tế và BGH trực trường cần tích cực hơn nữa trong việc đôn đốc giám sát, nhắc nhở HS.

4.5. Giáo dục LĐ - HN:

- Tổ chức cho học sinh lao động chăm sóc cây cảnh, vệ sinh khuôn viên nhà trường thường xuyên, đảm bảo môi trường sư phạm luôn Xanh - Sạch - Đẹp, thân thiện và an toàn.

Tăng cường mua sắm cây xanh, trồng hoa cây cảnh trong khuôn viên trường, tạo không gian thư giãn và sáng tạo cho học sinh.

- Lòng ghép thực hiện nội dung giáo dục hướng nghiệp cho học sinh thông qua dạy học các môn văn hóa và các hoạt động giáo dục. Làm tốt công tác tư vấn cho học sinh tốt nghiệp THCS lựa chọn trường THPT và lựa chọn học nghề phù hợp với năng lực. Nhà trường đã phối hợp với các trường trung cấp chuyên nghiệp, các trường dạy nghề (Đại học Công Nghiệp Quảng Ninh, Trung tâm GDTX...) tổ chức chuyên đề "Tư vấn hướng nghiệp phân luồng" để giới thiệu các trường nghề cho học sinh, và giúp phụ huynh học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn và hướng

nghiệp nghề. Phối hợp với trường " Xanh tuệ đức" tổ chức cho các em học sinh lớp 9 tham gia trải nghiệm hướng nghiệp tại nhà trường, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, tích cực cho các em học sinh.

- Phân công lao động chuyên cho các khối lớp 6,7,8 đảm bảo vệ sinh các khu vực trong và ngoài nhà trường sạch sẽ.

* Ưu điểm: Các lớp được phân công lao động các vị trí sạch sẽ, ở học kỳ 2 nhà trường quyết liệt chỉ đạo nên hiện tượng học sinh mang đồ ăn vào lớp đã không còn, vệ sinh trường lớp có tiến bộ hơn ở học kỳ 2.

* Nhược điểm: HS còn xả giấy rác ra lớp, xé giấy quanh trường, vẫn còn 1 số HS giấu đồ ăn trong cặp mang vào lớp.

* Hướng khắc phục: tăng cường sự giám sát nhắc nhở của đội cờ đỏ, TPT, GV trực ban, BGH trực trường, GVCN.

IV. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ:

1. Đảm bảo các điều kiện thực hiện UDCNTT và CDS:

Nhà trường đã đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống số hóa, đảm bảo an toàn trong các hoạt động dạy - học và làm việc trên môi trường số.

Phát huy hiệu quả của các thiết bị đã được đầu tư từ dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Giáo dục.

Sử dụng khai thác hiệu quả phần mềm đã được cung cấp, sử dụng ứng dụng bài giảng điện tử của dự án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến ngành giáo dục và đào tạo cho hoạt động dạy và học của nhà trường. Thường xuyên cập nhật bài giảng, sách giáo khoa, học liệu số và ngân hàng câu hỏi vào kho dữ liệu dùng chung trong nhà trường trong thư viện điện tử, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên trong toàn ngành, và cung cấp tài liệu học tập cho học sinh.

2. Ứng dụng CNTT, CDS trong đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

Năm học 2024–2025, trong bối cảnh đổi mới giáo dục và chuyển đổi số toàn diện, Trường THCS Mạo Khê II đã tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào đổi mới hình thức tổ chức dạy học, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể về ứng dụng CNTT, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng tổ chuyên môn và giáo viên. Tất cả các tổ nhóm chuyên môn đều tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài

học, tích hợp sử dụng học liệu số, học liệu điện tử, kho học liệu mở vào trong các tiết dạy, góp phần làm phong phú nội dung và tăng tính hấp dẫn cho bài học.

Giáo viên đã chủ động sử dụng nhiều công cụ hỗ trợ dạy học tương tác trực tuyến và trực tiếp như:

Quizizz, Wordwall, Blooket, Kahoot: để củng cố kiến thức, tạo sân chơi trí tuệ, tăng cường tính tương tác và tạo động lực học tập cho học sinh.

Google Forms, Microsoft Forms, AZOTA: để thiết kế bài kiểm tra trắc nghiệm, tự luận; hỗ trợ đánh giá quá trình học tập và kết quả học tập của học sinh một cách nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm thời gian.

OLM.vn: được khai thác hiệu quả để giao bài tập, hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện kỹ năng làm bài và tiếp cận với các dạng bài tập theo định hướng phát triển năng lực.

Bên cạnh đó, nhiều tiết dạy minh họa, dạy thể nghiệm được thực hiện theo hình thức học tập dựa trên dự án, học tập theo trạm, tổ chức nhóm học trực tuyến kết hợp trực tiếp đã giúp học sinh phát huy khả năng tự học, tự nghiên cứu, hợp tác và giải quyết vấn đề. Giáo viên tích cực sử dụng video, phần mềm mô phỏng, hoạt hình, sơ đồ tư duy điện tử để hỗ trợ minh họa nội dung bài học, đặc biệt với các môn KHTN, Lịch sử, Địa lý, Công nghệ...

Trong kiểm tra – đánh giá, nhà trường triển khai đa dạng hình thức đánh giá như: đánh giá qua sản phẩm học tập, bài kiểm tra trực tuyến, dự án học tập, thuyết trình, thảo luận nhóm... phù hợp với từng môn học, từng đối tượng học sinh. Việc sử dụng nền tảng số giúp giáo viên có thể tùy biến nội dung kiểm tra theo mức độ nhận thức của học sinh, nâng cao tính công bằng, khách quan và chất lượng kiểm tra.

Nhiều tiết dạy có ứng dụng CNTT hiệu quả được ghi hình, chia sẻ trong sinh hoạt chuyên môn cụm trường, được Phòng GD&ĐT đánh giá cao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, vẫn còn một số khó khăn như: một bộ phận nhỏ học sinh vùng khó khăn còn thiếu thiết bị học tập cá nhân; kỹ năng số của một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế; cơ sở dữ liệu học liệu dùng chung chưa phong phú và hệ thống hóa.

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục tăng cường tập huấn kỹ năng số cho giáo viên, bổ sung kho học liệu số, đa dạng hình thức tổ chức dạy học và mở rộng mô hình lớp học thông minh để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện.

3. Chuyển đổi số trong quản lý

- Hệ thống sổ sách điện tử được cập nhật đảm bảo thực hiện nghiêm túc và linh

hoạt các chỉ đạo từ Bộ, Sở GD, phòng GD quy định. Toàn bộ quy trình làm việc của CBGV-NV, từ việc soạn thảo giáo án, kế hoạch, lên lịch báo giảng, kiểm tra đánh giá học sinh, tổng hợp báo cáo đều được thực hiện thông qua hồ sơ, sổ sách điện tử trên các hệ thống PGD điện tử, SMAS, CSDL ngành đảm bảo liên thông, đồng bộ và giúp CBGV-NV nhà trường dành nhiều thời gian tập trung cho công tác quản lý giảng dạy.

Nhà trường đã làm tốt việc quản lý và sử dụng các phần mềm như QLNT, ứng dụng hồ sơ điện tử, thực hiện ký số trên hồ sơ của đơn vị (sổ điểm, học bạ điện tử,...); quản lý trường học trực tuyến đã được xây dựng: quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý chuyên cần học sinh (điểm danh học sinh bằng nhận diện khuôn mặt quản lý KĐCL; và duy trì hệ thống quản lý kế toán, thư viện số ...

Chuyển đổi số dịch vụ hỗ trợ người học, người dân

- Nhà trường thường xuyên triển khai các hình thức hội họp, tập huấn, giảng dạy theo hình thức trực tuyến nhằm thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong Kế hoạch chuyển đổi số trong GD đã ban hành. Một mặt tiếp tục tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy, tiếp cận tốt với xu hướng giáo dục hiện đại trên thế giới. Mặt khác giúp các hoạt động quản lý, giảng dạy chủ động hơn, thích nghi với các tình huống cần phải chuyển đổi hình thức học tập của học sinh.

Nhà trường triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, (thanh toán các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt); kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Đánh giá chung:

a. Kết quả đạt được:

- Giáo viên nhà trường đã chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học thông minh nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao... Giáo viên lên lịch báo giảng, đăng ký sử dụng thiết bị dạy học, cập nhật và duyệt kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy trên phần mềm SMAS. Cập nhật điểm và đánh giá, nhận xét học sinh...

- Đặc biệt thầy và trò nhà trường đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy học trực tuyến. Phần mềm Google meet được các thầy cô giáo sử dụng để dạy học trực tuyến, phụ huynh nhà trường đã tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất để con em mình tham gia học trực tuyến với kết quả cao với 100% học sinh tham gia học trực tuyến.

Cán bộ giáo viên nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng;

Kết quả đạt được:

Năm học 2024-2025: tổng số tiết dạy có UDCNTT và PHTM là: 24.189 tiết.

Trong đó: Số tiết dạy ở mức độ 1 là: 23.178 tiết .

Số tiết dạy ở mức độ 2 là: 524 tiết.

Số tiết dạy ở mức độ 3 là: 437 tiết.

Tổng số học liệu số được phê duyệt từ các tổ CM xây dựng và đề nghị phê duyệt sử dụng trong năm học 2024-2025 là : 882 học liệu, lưu trữ trên Google Drive theo từng khối lớp, từng bộ môn và trên thư viện số nhà trường tại <https://thuviensothcsmk2.digilib.vn/>

Cụ thể: Tháng 9: 113 học liệu.

Tháng 10: 163 học liệu.

Tháng 11: 82 học liệu.

Tháng 12: 113 học liệu.

Tháng 1: 95 học liệu.

Tháng 2: 96 học liệu.

Tháng 3: 89 học liệu.

Tháng 4: 74 học liệu

Tháng 5: 78 học liệu

Tỷ lệ DHTT toàn trường học kỳ 1: 25,05%

Hoàn thành thực hiện đánh giá mức độ CDS năm học 2024-2025: Tiêu chí 1: 86 điểm, Tiêu chí 2: 94 điểm; Mức độ đạt: Mức độ 3 (tự đánh giá).

b. Hạn chế

- Các hệ thống quản lý, quản trị trực tuyến tại một số thời điểm bị gián đoạn, quá tải không đáp ứng yêu cầu. Trang thiết bị CNTT tại nhà trường được đầu tư theo hình thức bổ sung nên chưa đồng bộ; tuổi thọ và tính ổn định của hệ thống thiết bị ngắn, dễ bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố.

Trường THCS Mạo Khê II là một trong các trường phổ thông nằm trong Đề án xây dựng trường học thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, do vậy số tài sản, thiết bị thông minh rất lớn, tuy nhiên nhiều năm nay nhà trường không có vị trí nhân viên CNTT, nhân viên phụ trách thiết bị dạy học, rất khó khăn cho công tác quản lý CSVC của nhà trường.

V- CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ

Trường THCS Mạo Khê II luôn xác định đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) là yếu tố then chốt quyết định chất lượng giáo dục. Nhà trường đã tích cực triển khai các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực giảng dạy và quản lý cho đội ngũ. Nhà trường luôn làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng vị trí việc làm, bố trí sắp xếp, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên nhân viên phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

Hiện tại, nhà trường có 63 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó:

100% đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

06 giáo viên có trình độ Thạc sĩ, chiếm 9,6%, thể hiện sự chủ động trong việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn (trên chuẩn).

03 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh, là những tấm gương tiêu biểu trong công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng và quản lý lớp học hiệu quả; 01 giáo viên đạt giải Nhì cấp Quốc gia trong cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” dành cho giáo viên và học sinh phổ thông năm học 2024–2025 – đây là một thành tích nổi bật, khẳng định năng lực chuyên môn và khả năng tuyên truyền, giáo dục pháp luật của đội ngũ giáo viên nhà trường.

Về công tác nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo:

Năm học 2024–2025, tập thể CBGV đã thực hiện 63 đề tài sáng kiến kinh nghiệm (SKKN) cấp trường, được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn giảng dạy.

Trong đó, có 13 đề tài được đề nghị công nhận ở cấp thành phố, thể hiện chất lượng, tính ứng dụng cao.

Đặc biệt, có 02 đề tài sáng kiến được đề nghị công nhận ở cấp tỉnh, khẳng định khả năng nghiên cứu, cải tiến phương pháp dạy học của đội ngũ.

Những kết quả trên cho thấy sự quyết tâm, nỗ lực không ngừng của tập thể sư phạm nhà trường trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường vẫn được giữ vững, các điều kiện về CSVC phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường không ngừng được hoàn thiện.

Đội ngũ giáo viên ổn định về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đáp ứng được yêu cầu công tác giảng dạy.

Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường được ổn định và có chiều hướng phát triển tốt.

Niềm tin của nhân dân địa phương với nhà trường ngày càng được củng cố. Các lực lượng xã hội tích cực phối kết hợp trong công tác giáo dục toàn diện của nhà trường.

Xếp loại giáo viên, nhân viên

** Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp:*

Năm học 2024-2025 (năm tự đánh giá)

** Xếp loại viên chức cuối năm học 2024 - 2025:*

Đối tượng đánh giá	Tổng số	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
HT, PHT	03	01	02	0	0
Giáo viên	58	10	48	0	0
Nhân viên	2	0	02	0	0
Tổng cộng	63	11	52	0	0

2. Phong trào thi đua – Giáo dục toàn diện

Trong năm học 2024 – 2025, Trường THCS Mạo Khê II đã triển khai hiệu quả nhiều phong trào thi đua và hoạt động giáo dục toàn diện nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, nâng cao chất lượng dạy – học, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực.

Nhà trường đã phát động và duy trì thường xuyên các phong trào thi đua như:

Phong trào “Dạy tốt – Học tốt”, được tổ chức gắn với các đợt thi đua cao điểm chào mừng các ngày lễ lớn, các hoạt động chuyên môn và hội thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi

Phong trào thi đua “Xây dựng trường học hạnh phúc” đã được cụ thể hóa bằng các hoạt động sinh hoạt tập thể, xây dựng môi trường học đường an toàn, lớp học hạnh phúc, thầy thân thiện, trò chăm ngoan, lớp khang trang trường xanh – sạch – đẹp.

Phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” được triển khai sâu rộng với nhiều hình thức đa dạng như kể chuyện theo chủ đề, sinh hoạt chuyên đề theo tháng, tổ chức thi tìm hiểu và lồng ghép vào các tiết sinh hoạt lớp, hoạt động ngoài giờ lên lớp

Về công tác giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng sống cho học sinh, nhà trường đã tổ chức:

- Nhiều hoạt động ngoại khóa, diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp – nói không với bạo lực học đường”, “Phòng chống ma túy học đường”, “Giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên”,...

- Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp qua các chương trình như “Ngày hội sách và văn hóa đọc”, “Ngày hội STEM”, “Giao lưu tiếng Anh”, “Hội chợ Xuân”,... thu hút đông đảo học sinh tham gia, góp phần hình thành kỹ năng mềm, phát huy năng khiếu và tư duy sáng tạo

Công tác thi đua, khen thưởng được tổ chức kịp thời, khách quan, công bằng, tạo động lực thi đua cho cả thầy và trò. Nhà trường thường xuyên tuyên dương gương người tốt – việc tốt, học sinh tiêu biểu qua các buổi chào cờ đầu tuần, bản tin học đường và các kênh truyền thông nội bộ.

Công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội được chú trọng, thông qua sự hoạt động tích cực của Ban đại diện cha mẹ học sinh, sự phối hợp hiệu quả với chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn. Nhờ vậy, các phong trào thi đua và hoạt động giáo dục toàn diện được triển khai đồng bộ, sâu rộng, đạt được hiệu quả thiết thực.

Những nỗ lực trong việc phát động và tổ chức phong trào thi đua - giáo dục toàn diện đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn trường, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức – trí – thể – mỹ, đồng thời khẳng định vai trò, vị thế của nhà trường trong phong trào thi đua chung của ngành Giáo dục thành phố Đông Triều.

3. Công tác xây dựng tập thể

Xác định rõ vai trò then chốt của tập thể sư phạm trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, Trường THCS Mạo Khê II luôn quan tâm, chú trọng công tác xây dựng đội ngũ và phát triển nội lực tập thể nhà trường theo hướng đoàn kết – dân chủ – đổi mới – trách nhiệm.

Trước hết, nhà trường luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý và điều hành. Mọi chủ trương, kế hoạch, hoạt động của nhà trường đều được công khai, thảo luận dân chủ trong tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV), tạo sự đồng thuận cao trong triển khai và thực hiện. Ban giám hiệu phát huy vai trò nêu gương, gắn kết, tôn trọng và lắng nghe ý kiến đóng góp của đồng nghiệp; đồng thời, luôn tạo môi trường làm việc thân thiện, khích lệ tinh thần trách nhiệm, sáng tạo của từng thành viên.

Tập thể nhà trường có truyền thống đoàn kết, thống nhất và hỗ trợ lẫn nhau trong công việc cũng như trong cuộc sống. Mỗi cán bộ, giáo viên không chỉ nỗ lực hoàn

thành tốt nhiệm vụ chuyên môn mà còn tích cực chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp cùng tiến bộ. Các tổ chuyên môn hoạt động hiệu quả, sinh hoạt đúng quy định, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, chia sẻ sáng kiến và nâng cao chất lượng chuyên môn thông qua các hình thức dự giờ, thao giảng, hội thảo chuyên đề...

Công tác xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể luôn được chú trọng. Chi bộ nhà trường hoạt động nền nếp, phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện; nhiều năm liền đạt danh hiệu “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”, góp phần giữ vững định hướng chính trị trong các hoạt động của đơn vị. Công đoàn nhà trường phối hợp hiệu quả với chính quyền tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, vận động ủng hộ, giúp đỡ các trường hợp khó khăn, tổ chức các phong trào văn hóa – thể thao – thiện nguyện, tạo không khí thi đua sôi nổi, đoàn kết trong toàn trường.

Đoàn Thanh niên và Liên đội nhà trường cũng phát huy vai trò xung kích trong các hoạt động phong trào, giáo dục truyền thống và kỹ năng sống cho học sinh, góp phần tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực.

Nhờ thực hiện hiệu quả công tác xây dựng tập thể, Trường THCS Mạo Khê II luôn giữ vững danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, là đơn vị đi đầu trong các hoạt động chuyên môn, phong trào thi đua của ngành. Tập thể nhà trường thực sự là một khối thống nhất, vững mạnh, có đủ năng lực và uy tín để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng là lá cờ đầu trong phong trào giáo dục của địa phương.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

+ Quan tâm bồi dưỡng đổi mới phương pháp dạy học thông qua dự giờ thăm lớp; chuyên đề cấp trường, cụm trường; hội thi giáo viên giỏi cấp trường. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; Ứng dụng phương pháp Bàn tay nặn bột trong dạy học tích cực; Tích hợp kiến thức liên môn trong giảng dạy; Ứng dụng “Lớp học thông minh” trong đổi mới phương pháp dạy học. Thường xuyên tổ chức các đợt thao giảng, dự giờ chuyên môn trao đổi kinh nghiệm giảng dạy. Cải tiến và đi sâu vào từng lĩnh vực chuyên môn trong sinh hoạt tổ, tổ chức nghiên cứu bài dạy. Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng thông qua viết sáng kiến kinh nghiệm, tham dự thi tích hợp kiến thức liên môn. Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong mỗi bộ môn làm nòng cốt cho công tác bồi dưỡng đội ngũ.

+ Cử cán bộ giáo viên tham dự các lớp tập huấn cốt cán, tập huấn chương trình GDPT 2018 do Sở, Phòng GDĐT tổ chức, tập huấn sử dụng SGK lớp 8 tài liệu giáo dục địa phương, tổ chức tập huấn lại cho toàn bộ cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường.

+ Bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên căn cứ theo chuẩn

hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng. Kế hoạch của giáo viên được ban giám hiệu trực tiếp phê duyệt và tổ chức đánh giá kết quả thực hiện vào cuối năm học. Chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý và giáo viên trong đơn vị.

+ Nhà trường chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học: Các tổ trưởng chuyên môn chủ động xây dựng nội dung sinh hoạt tổ: Tập trung chủ yếu vào nội dung nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề, cách thức đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả, đặc biệt khi dạy chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7,8... Các tổ chuyên môn tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp để bồi dưỡng giáo viên về kiến thức, về kỹ năng, về đổi mới phương pháp dạy học, về đổi mới kiểm tra đánh giá. Bồi dưỡng đội ngũ thông qua việc tổ chức chuyên đề cấp trường, cụm trường để học tập kinh nghiệm. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn để thực hiện trong năm học gồm: Chuyên đề: “Tổ chức hoạt động học theo định hướng phát triển năng lực tự học của học sinh khi thực hiện chương trình GDPT 2018” Hội thảo “tổ chức hoạt động học theo định hướng phát triển năng lực tự học của học sinh khi thực hiện chương trình GDPT 2018”.

+ Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, cấp thị xã. Tổ chức cho giáo viên đăng ký từ đầu năm, tổ chuyên môn theo dõi và giúp đỡ đối với những giáo viên mới đăng ký năm đầu. Động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia Hội thi các cấp đạt kết quả cao nhất. Có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi.

+ Phối hợp với công đoàn thường xuyên tuyên truyền bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho cán bộ, giáo viên về đường lối, quan điểm phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Học tập và làm theo Bác” gắn với các phong trào thi đua của ngành, của thành phố chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh, góp phần xây dựng thành phố Đông Triều trở thành thành phố năm 2024, năm qua với các chủ trương nâng cao một bước chất lượng đội ngũ, bằng các biện pháp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tư tưởng, chính trị và nhất là đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh.

- Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

Nhà trường thực hiện việc rà soát trình độ chuyên môn của đội ngũ ngay từ đầu năm học, báo cáo với Phòng GD&ĐT để bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học. Thực hiện phân công nhiệm vụ cho giáo viên trên cơ sở căn cứ vào năng lực chuyên môn và chuẩn đào tạo. Hạn chế đến mức thấp nhất giáo viên phải dạy chéo ban.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, công khai lịch kiểm tra ngay từ đầu năm học để

mỗi cá nhân được biết. Thực hiện kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm. Thực hiện kiểm tra thường xuyên để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn, từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện chỉ thị 40/CT-TW ngày 15/6/2004 của ban bí thư TW Đảng và đề án của chính phủ về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, chỉ thị 1737/CT-BGD&ĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về chấn chỉnh công tác dạy thêm, học thêm, không có giáo viên vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm.

- Động viên giáo viên tham gia các lớp BDTX, BD chuyên môn nghiệp vụ, tự học bồi dưỡng nâng chuẩn;

- Chú trọng và đẩy mạnh bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm lớp

- + Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học của giáo viên chủ nhiệm phù hợp với chỉ đạo của ngành về giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, năng lực cho học sinh, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và từng khối lớp; chỉ đạo, triển khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch. Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên nhà trường những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ chủ nhiệm lớp; tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tăng cường giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo điểm những giờ sinh hoạt lớp.

- + Giáo viên chủ nhiệm lớp: Chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp;

Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các giờ sinh hoạt lớp: GVCN có giáo án sinh hoạt lớp, trong đó giáo viên chủ nhiệm cần thu nhận ý kiến từ đồng nghiệp sau một tuần giảng dạy và giáo dục học sinh, học sinh có tiến bộ cần được biểu dương, những hiện tượng bất thường cần được xử lý kịp thời, linh hoạt; xây dựng kế hoạch tuần học kế tiếp, những đề nghị, yêu cầu đối với lớp, nhóm học sinh hoặc cá nhân học sinh; dành thời gian để học sinh thư giãn, giải trí, chia sẻ tâm tư nguyện vọng, tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống.

Công tác bồi dưỡng thường xuyên

- Tổ chức thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ, giáo viên năm 2024-2025 theo hướng của ngành. Mỗi cán bộ giáo viên xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác bồi dưỡng thường xuyên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được phân công. Kế hoạch của giáo viên được ban giám hiệu trực tiếp phê duyệt và tổ chức đánh giá kết quả thực hiện vào cuối năm học. Chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý và giáo viên trong đơn vị.

- Bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng. Thực hiện các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang tập huấn chương trình GDPT 2018. Chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên.

- Phối kết hợp với các trường trong cụm mở các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng.

Công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: Các tổ chuyên môn đều làm tốt công tác bồi dưỡng về tư tưởng, chính trị tới các tổ viên. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo và triển khai nội dung các phong trào lớn như: Thực hiện *phong trào thi đua “Học tập và làm theo Bác”*; và cuộc vận động *“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*.

VI- XÂY DỰNG CSVC, CẢNH QUAN SỰ PHẠM

1. Tình hình thiết bị hiện có trong nhà trường:

Đánh giá: Thiết bị dạy học tối thiểu trong nhà trường cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học, tuy nhiên thiết bị dạy học tối thiểu (theo Thông tư 38/TT-BGDĐT) để thực hiện chương trình GDPT 2018 chưa có.

Trang thiết bị thông minh hiện đại, đầy đủ phục vụ công tác dạy và học, ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả cao.

2. Đánh giá công tác tổ chức khai thác, sử dụng:

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với các cấp, các ngành đầu tư xây dựng mới các hạng mục công trình, đồng thời nhà trường tích cực sửa chữa, nâng cấp CSVC đảm bảo đồng bộ và hiện đại, tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn với đầy đủ các trang thiết bị thuận lợi nhất phục vụ hoạt động giáo dục.

Phát huy tối đa hiệu quả của 15 phòng học thông minh theo dự án Xây dựng phòng học thông minh cho 66 trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn I. trong tổ chức dạy học; khuyến khích học sinh khai thác kiến thức trên mạng internet để hoàn thành các bài tập được giao về nhà và trình bày trên lớp; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học thông minh nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao. CBGVNV và học sinh nhà trường đã khai thác và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị được trang cấp.

Trong năm nhà trường xây dựng các kế hoạch quản lý, khai thác sử dụng TBDH chỉ đạo các bộ phận, tổ nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học (từ CBQL-Tổ CM-GV) triển khai, thực hiện.

Ban hành Quyết định tổ quản lí sử dụng TBDH, phòng học bộ môn do 01 Phó hiệu trưởng trực tiếp làm tổ trưởng, 02 Giáo viên kiêm nhiệm phụ trách phòng thiết bị (Mỗi người phụ trách một buổi sáng hoặc chiều).

Các tổ chuyên môn rà soát danh mục thiết bị hiện có đối chiếu thông tư 38/TT-BGDĐT, đề xuất danh mục các thiết bị cần mua sắm bổ sung của bộ môn để xây dựng kế hoạch mua sắm.

Chỉ đạo giáo viên phụ trách TBDH quản lý tốt các loại hồ sơ sổ sách TBDH; cập nhật thường xuyên các thông tin về TBDH như: mượn - trả, bổ sung, hư hỏng...(thống kê qua sổ báo giảng trên phần mềm SMAS).

Giáo viên kiêm nhiệm phụ trách thiết bị: Thống kê số lượt mượn - trả TBDH, đánh giá mức độ tỉ lệ % (có số liệu cụ thể) việc sử dụng TBDH của từng giáo viên bộ môn (hàng tháng) so với kế hoạch đăng ký sử dụng TBDH đầu năm, cập nhật theo dõi vào sổ thường xuyên, hàng năm có tổng hợp số lượng thiết bị tăng giảm, giáo viên thực hiện đăng ký mượn thiết bị qua lịch báo giảng, nhân viên thiết bị chuẩn bị các thiết bị được đăng ký cho GV sử dụng, ký sổ mượn, trả TB.

- Tổng số lượt mượn TBDH (Sổ thiết bị): 220 lượt

- Tổng số tiết phòng KHTN: 55 lượt (Do từ T1-T12 sửa chữa phòng nên lượt sử dụng ít).

- Tổng số tiết phòng Tin: 225 lượt

- Tổng số tiết phòng NN: GV sử dụng các thiết bị của PHTM

- Tổng số lượt mượn laptop dạy PHTM: 293 lượt.

- Cuối năm học đều có tổ chức kiểm kê, thanh lí TBDH đồng thời đánh giá chất lượng của các TBDH để có phương án bổ sung, thay thế cho các năm học tiếp theo. Đưa tiêu chí quản lý, sử dụng hiệu quả TBĐDDH vào tiêu chí đánh giá thi đua cuối năm.

VII/- CÔNG TÁC THANH, KIỂM TRA

1. Công tác kiểm tra nội bộ:

Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch đề ra, quan tâm kiểm tra chuyên đề và chú trọng kiểm tra toàn diện để thúc đẩy chất lượng các hoạt động.

- Kết quả: Ban kiểm tra nội bộ nhà trường đã tiến hành kiểm tra được 60/63 CBGVNV, 100% CBGVNV được kiểm tra đều đạt loại tốt, thực hiện 08 cuộc kiểm tra theo chuyên đề, các bộ phận trong nhà trường xếp loại tốt, không có GV vi phạm quy chế chuyên môn.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

- Đánh giá ưu nhược điểm, bài học rút ra qua công tác thanh tra, kiểm tra:

+ Ưu điểm:

Thực hiện tốt các nội dung về tổ chức cơ sở giáo dục, về CSVC kỹ thuật, về thực hiện kế hoạch giáo dục, về công tác quản lý:

Đảm bảo việc phát triển và sử dụng đội ngũ hợp lý.

Đã quan tâm đến đầu tư và bảo quản CSVC phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường. Cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp.

Quy mô nhà trường ổn định. Chất lượng giáo dục ngày một tăng. Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ giáo dục.

Công tác quản lý về kỷ luật lao động tốt. Quản lý và điều hành các hoạt động của nhà trường theo đúng điều lệ có chất lượng tốt.

+ Nhược điểm:

Việc đổi mới phương pháp dạy học trong đội ngũ giáo viên còn chưa đồng đều.

Việc thực hiện kế hoạch dạy học đã được phê duyệt của giáo viên chưa linh hoạt, trong năm học có một số cuộc kiểm tra chồng chéo (kiểm tra của Đảng, kiểm tra chuyên môn, kiểm tra công đoàn...) đôi lúc gây áp lực cho cán bộ giáo viên.

2. Công tác kiểm tra, thanh tra của cấp trên: không.

VIII/- CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

Xây dựng, triển khai nghiêm túc kế hoạch ngân sách được giao.

- Lập dự toán, kế hoạch thu, kế hoạch chi theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ một cách minh bạch, công khai, cập nhật bổ sung các văn bản hướng dẫn mới. Nhà trường ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Báo cáo Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng GD&ĐT kế hoạch thu chi.

- 100% các nguồn thu - chi theo quy định được hạch toán kế toán và được kiểm soát chi qua Kho bạc Nhà nước.

- Triển khai kịp thời, cập nhật các chính sách mới ban hành của Nhà nước.

- Cuối tháng, yêu cầu các bộ phận có liên quan chuyển chứng từ, tờ kê, dự trù kinh phí về kế toán để kiểm duyệt.

- Quyết toán công khai các khoản thu - chi, kết hợp với Trưởng ban Thanh tra nhân dân kiểm tra theo đúng kế hoạch.

- Tài liệu kế toán được bảo quản, lưu trữ theo pháp luật hiện hành của Nhà nước về bảo vệ tài liệu lưu trữ và theo quy định.

- Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với CBGVNV, người lao động: Thực hiện đầy đủ kịp thời chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức trong trường; Kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ; Kế hoạch nâng lương; Thành lập Hội đồng xét nâng lương của đơn vị; Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương thường xuyên:

Thực hiện tốt báo cáo số liệu tài chính, làm báo cáo thanh quyết toán. Đối chiếu hàng tháng, hàng quý, hàng năm với Kho Bạc Nhà nước, Phòng Tài chính, quyết toán quý, năm theo đúng quy định. Xây dựng dự toán thu chi ngân sách năm 2025, tham mưu với lãnh đạo nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 khá cụ thể và công khai trước Hội đồng sư phạm nhà trường, giải quyết được những vấn đề liên quan đến quyền lợi của giáo viên, nhân viên cũng như đảm bảo về mặt thu chi trong nhà trường, có kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt cho việc dạy và học. Theo dõi nâng lương đúng định kì cho giáo viên, phụ cấp thâm niên cho giáo viên. Đảm bảo đúng chế độ chính sách cho Cán bộ - Giáo viên- Nhân viên: Tiền lương hàng tháng, tiền công tác phí, phụ cấp thâm niên, tiền thưởng, thu nhập tăng thêm... kịp thời đúng quy định của nhà nước.

Kiểm kê tài sản định kỳ vào cuối học kỳ I, cuối năm học. Đã công khai tài chính từng quý theo quy định.

- *Kết quả cụ thể:*

+ Chế độ ốm đau, thai sản: Đảm bảo thanh toán kịp thời, đúng quy định cho 02 đồng chí thai sản; 01 đồng chí nghỉ ốm.

+ Bảo hiểm – KPCĐ: Thanh toán đảm bảo đúng, đủ theo tháng không có tình trạng nợ tiền.

+ Nâng lương, thâm niên, nâng lương trước hạn trong năm học 2024-2025: Nâng thâm niên nghề đúng hạn cho 46 đồng chí CBGV; Nâng lương đúng hạn cho đồng chí; 9 đồng chí; Nâng lương trước hạn cho 04 đồng chí.

+ Chế độ cho giáo viên, học sinh năm học 2024-2025: Thanh toán tiền hỗ trợ dạy khuyết tật cho 54 CBGV với tổng kinh phí: 600.378.200đ; Hỗ trợ chi phí học tập cho 41 học sinh với tổng kinh phí: 42.450.000 đồng; Hỗ trợ miễn học phí cho 1385 học sinh với tổng kinh phí: 747.660.000đ.

+ Hoàn thành tổng kiểm kê tài sản công toàn trường theo đúng chỉ đạo của Bộ, Tỉnh, phòng... và được Phòng Tài chính, phòng giáo dục đánh giá cao.

+ Quyết toán thuế TNCN và quyết toán thuế hàng quý đảm bảo đúng quy định.

+ Chế độ thừa giờ đảm bảo đúng, đủ, kịp thời cho CBGV - NV.

+ Vào đầu năm học đã trang bị đồ bảo hộ lao động cho bảo vệ, vệ sinh, trang phục thể dục cho giáo viên dạy thể dục kịp thời đúng chế độ quy định với tổng kinh phí: 25.400.000đ.

+ Thanh quyết toán kịp thời các hoạt động chuyên môn, trang cấp kịp thời các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý, giảng dạy và hoạt động của nhà trường: PM QLTS, PM edoc; PM OLM... Bên cạnh đó tổng hợp lập dự toán kinh phí, thực hiện sửa chữa kịp thời hệ thống điện, bàn ghế, máy tính...

- Tham gia đầy đủ BHXH, BHYT, BHXH khác cho người lao động.

IX/- CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC

- Tạo điều kiện thuận lợi để hội cựu giáo chức tổ chức các hoạt động hỗ trợ công tác giáo dục.

- Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân; Tích cực xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

*** Các hoạt động từ thiện, nhân đạo:**

Công tác từ thiện đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường:

- Tặng quà 33 học sinh nhân dịp khai giảng 18.010.000đ.

- Tặng quà gia đình 12 học sinh bị thiệt hại do bão Yagi: 6.000.000đ

- Tặng quà trung thu hs khó khăn: 3.300.000đ

- Tặng 32 thẻ BHYT năm 2025 trị giá 884.520đ/thẻ với tổng số tiền 28.304.640 đồng.

- Tổ chức tặng 33 suất quà trị giá 400.000đ/suất cho 33 học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán với số tiền 13.200.000 đồng.

- Tặng 1 suất học bổng học năm học 2024-2025 trị giá 4.500.000 (kỳ I tặng hs Nguyễn Hữu Châu 7B4; kỳ II tặng hs Ngô Thanh Anh Vượng (6A7))

Tổng từ thiện nhân đạo: 73.314.000 đồng

X/- CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

- Đánh giá thực hiện chỉ đạo các phong trào thi đua trong năm:

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các hoạt động.

- Hội đồng thi đua khen thưởng thương xuyên phát động các phong trào thi đua theo chỉ đạo của ngành, đánh giá xếp loại thi đua công bằng, khách quan, có tác dụng thúc đẩy các phong trào thi đua.

- Kết quả thi đua: Đề nghị công nhận danh hiệu thi đua năm học 2024-2025:

+ Tập thể :

Trường: Tập thể lao động tiên tiến; Đề nghị UBND thành phố tặng giấy khen.

+ Cá nhân:

- Đề nghị danh hiệu lao động tiên tiến: 63/64 CB, GV, NV.

- Đề nghị danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 10

- Đề nghị danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 02

- Đề nghị Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen: 0

- Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen: 0

- Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố tặng giấy khen: 10

- Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen: 01

- Đề nghị nhà trường khen từng mặt: 36 đ/c phong trào thi đua “Học tập và làm theo Bác”;

ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Những chuyển biến:

Trong năm học 2024-2025 vừa qua trường THCS Mạo Khê II đã nhận được sự quan tâm về mọi mặt từ các cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao, chất lượng học sinh giỏi các cấp được duy trì và giữ vững, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức có sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ.

Công tác xã hội hoá giáo dục có chuyển biến tốt, các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS tham gia tích cực các HĐ giáo dục của nhà trường đồng thời đóng góp phần đáng kể về công sức, tiền của để đầu tư nâng cấp CSVC trường, lớp.

Bên cạnh đó cũng còn một vài tồn tại cần phải khắc phục:

Tồn tại:

- Tiến độ xây dựng kế hoạch của một vài bộ phận (Ban HĐNL), cá nhân còn chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của nhà trường.
- Kết quả chất lượng mũi nhọn ở một số môn chưa được cải thiện (GD CD, Lịch sử, Địa lý), môn Tiếng Anh, Toán, Ngữ Văn chất lượng học sinh đạt giải cao ở kỳ thi cấp thành phố tốt, nhưng cấp tỉnh chưa cao.
- Một số giáo viên công tác tự học, tự nghiên cứu để nâng cao chuyên môn còn chưa linh hoạt.
- Việc cập nhật các quy định, quy chế chuyên môn, các văn bản của nhà trường, cấp trên của một vài giáo viên có thời điểm còn chậm, dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao.
- Câu lạc bộ STEM: được thành lập, nhưng chưa phát huy hiệu quả, tiềm năng của học sinh

Nguyên nhân:

- Do số lớp trường đông 32 lớp/19 phòng học, nhà trường tổ chức học 2 ca, vì vậy thời gian dành cho sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, tổ chức các CLB cho học sinh rất eo hẹp.
- Đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ ở một số môn chưa có tính phân hoá rõ ràng, phân bổ tỷ lệ các câu hỏi mang tính vận dụng còn ít (vận dụng thấp, vận dụng cao), nên công tác đánh giá xếp loại học sinh mức xuất sắc và giỏi là khá cao.
- Có sự phân hóa rõ rệt đối với học sinh, một bộ phận nhỏ học sinh chưa có ý thức học tập nên kết quả học tập còn yếu. Nguyên nhân từ ý thức của học sinh và sự phối hợp của gia đình với GV chưa tốt. Một số gia đình có tư tưởng cho con cái không học, gây khó khăn cho giáo dục của nhà trường.
- Kết quả chất lượng mũi nhọn của nhà trường (kết quả các cuộc thi HSG các bộ môn văn hoá rất thấp): Do định hướng ôn luyện của các thầy cô chưa sát với cấu trúc đề thi trong một vài năm gần đây, đề xây dựng theo hướng mở yêu cầu học sinh có kiến thức nền tảng nhưng lại phải biết vận dụng để giải quyết các tình huống thực tiễn cụ thể.

- Nhiều học sinh còn chưa thật nghiêm túc xác định đúng trách nhiệm của mình khi tham gia các đội tuyển.

Trong thời gian tới nhà trường sẽ tìm các giải pháp để khắc phục các tồn tại trên.

PHẦN 2

PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2024 - 2025

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản lý:

- Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các kế hoạch về nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo nhà trường đã xây dựng để thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của các cấp như: (Nghị Quyết số 04-NQ/TU; NQ số 02-NQ/NQ/TU về phát triển Giáo dục và Đào tạo, phát triển KHCN ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, Đề án phát triển giáo dục và đào tạo của thành phố giai đoạn 2022-2025; Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của đảng, quản lý nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông giai đoạn 2023-2025 tầm nhìn đến 2030;...)

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào: *Xây dựng trường học hạnh phúc* đưa phong trào trở thành hoạt động thường xuyên của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phối kết hợp BGH và BCH Công đoàn. Đặc biệt chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 7/5/2018 của Bộ GD&ĐT chỉ thị về việc tăng cường công tác quản lý nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT về việc quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên ngày 12/04/2019.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, sáng tạo Chỉ thị 05 về làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" gắn với phong trào thi đua "Học tập và làm theo Bác" cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học hạnh phúc". Thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo. Tiếp tục thực hiện phong trào "Mỗi CBGV một giải pháp sáng tạo". Phát động phong trào xây dựng "Văn hóa học đường" nhằm cụ thể hóa một số nội dung của phong trào "Trường học thân thiện học sinh tích cực" với trọng tâm là xây dựng phong cách của nhà giáo, nhân viên, của học sinh; tăng cường về CSVC,

cảnh quan, môi trường và đổi mới các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tăng cường các giải pháp để tăng tỷ lệ học sinh giỏi văn hoá các cấp, tăng chất lượng các dự án, sản phẩm tham dự cuộc thi KHKT.

3. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường: Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

4. Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 đối với 4 khối lớp; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh, chú trọng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và trong dạy học.

5. Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên của nhà trường hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nâng cao vai trò, trách nhiệm, năng lực của GVCN, giáo viên TPTĐ, giáo viên tư vấn...

6. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

7. Thực hiện hiệu quả quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

B. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ:

I. Thực hiện kế hoạch giáo dục

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục

a) Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh;

b) Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

c) Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường và tham gia cụm trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá thông qua nghiên cứu bài học; vận dụng các tiêu chí phân tích, rút kinh nghiệm bài học.

Xây dựng học liệu điện tử đưa vào thư viện điện tử dùng chung trong nhà trường.

2. Tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi:

Xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập ngay từ đầu năm học; đặc biệt ưu tiên về thời gian, về cơ sở vật chất, dành đội ngũ giáo viên giỏi, tâm huyết để nâng cao chất lượng mũi nhọn. Thành lập đội tuyển ngay từ đầu năm lớp 6. Phát hiện năng khiếu và thành lập các CLB bộ môn ở lớp 6 để có kế hoạch bồi dưỡng.

3. Tập trung nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh

- Tiếp tục thực hiện đề án tăng cường kỹ năng giao tiếp cho học sinh do người nước ngoài giảng dạy.

4. Công tác giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông

- Tổ chức triển khai đề án GDHN, phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo QĐ 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 và Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 4/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

5. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Đặc biệt chú ý cập nhật các nội dung gắn với thời sự quê hương, đất nước, số liệu thống kê đối với các môn Lịch sử & Địa lí, Giáo dục công dân.

6. Giáo dục hòa nhập

Thu nhận những học sinh khuyết tật trong độ tuổi để theo học hòa nhập; có kế hoạch dạy học phù hợp. Thực hiện đúng theo Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

7. Tổ chức sinh hoạt tập thể, sinh hoạt ngoài giờ, lao động tập thể

Lập kế hoạch tổ chức tốt hoạt động "Tuần sinh hoạt tập thể" đầu năm học mới, Lễ tri ân và trưởng thành, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

Chuyển mạnh việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT, trải nghiệm nhằm thu hút học sinh...

Duy trì nền nếp thực hiện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài võ cổ truyền theo quy định.

8. Chú trọng xây dựng môi trường văn hoá, ban hành quy tắc ứng xử nhằm xây dựng môi trường lành mạnh, thân thiện, xây dựng kế hoạch và thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia lao động, vệ sinh trường, lớp, xây dựng cảnh quan, môi trường...

9. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội TNTPHCM, duy trì nền nếp, kỉ cương trường học.

10. Tổ chức tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" hiệu quả.

II. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

1. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức dạy học

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng bài học theo hướng nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh Tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học sát đối tượng, dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường tổ chức dạy học thí nghiệm - thực hành của học sinh.

Các tổ chuyên môn tổ chức biên soạn tài liệu dạy học tự chọn, đề cương ôn tập, phụ đạo, bồi dưỡng HS giỏi.

Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường ứng dụng CNTT trong tổ chức dạy học... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh THCS gắn với Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp trường và cấp thị xã, tỉnh, mỗi tổ hướng dẫn ít nhất 01 sản phẩm.

Phát động tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm

sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và văn hóa thế giới.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ; tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá, kiểm tra học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; qua hồ sơ học tập, vở học tập; qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; qua báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Từng trường trung học bổ sung các hình thức đánh giá mới trong quy định chuyên môn để giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kì không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể cho học sinh kiểm tra lại.

III. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Triển khai đầy đủ nội dung đã tập huấn về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, xây dựng nội dung giáo dục địa phương.

Tổ chức GV tự bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định của Bộ GDĐT.

Nâng cao năng lực giáo viên đáp ứng yêu cầu, đạt chuẩn 100%.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường dựa trên nghiên cứu bài học. Tiếp tục củng cố, phát huy hiệu quả tổ nghiệp vụ bộ môn gồm các giáo viên cốt cán trong các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyên môn, nghiệp

vụ. Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, tổng phụ trách Đội giỏi theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên

Chủ động tham mưu rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học...

IV. Đầu tư, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

a) Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách đầu tư, mua sắm trang thiết bị dạy học CTGDPT 2018. Phát huy hiệu quả hệ thống phòng học thông minh.

b) Tổ chức kiểm tra, rà soát, và bổ sung thiết bị dạy học kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu; khuyến khích giáo viên sản xuất học liệu điện tử, sử dụng phần mềm dạy học. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

c) Quan tâm đầu tư các điều kiện về cơ sở vật chất để đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

2. Xây dựng trường chuẩn, thư viện chuẩn:

- Tiếp tục phát huy Hiệu quả trường chuẩn Quốc gia mức độ II giai đoạn 2024-2029;

V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. Triển khai thực hiện đúng Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS.

2. củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục các cấp, giáo viên làm công tác phổ cập giáo dục; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình phổ cập giáo dục.

3. Tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp, nắm chắc nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng

cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

4. Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong cộng đồng.

VI. Đổi mới công tác quản lí giáo dục:

1. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn khác trong lĩnh vực giáo dục nhằm phát hiện các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tế, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong giáo dục và đào tạo; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, bảo đảm gọn nhẹ; đẩy mạnh triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật.

3. Tăng cường đổi mới quản lí việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lí và tổ chức các hoạt động giáo dục, nghiên cứu, quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lí theo qui định tại các văn bản hiện hành; khắc phục ngay tình trạng thực hiện sai chức năng, nhiệm vụ.

4. Phối hợp tổ chức hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; quản lí các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ GDĐT;

5. Tăng cường hướng dẫn, quản lí chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Quảng Ninh, UBND thành phố Đông Triều.

6. Tiếp tục tinh gọn hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu của Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường nhằm giảm áp lực cho giáo viên.

VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí

Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các kế hoạch về UDCNTT và CDS nhà trường đã xây dựng căn cứ vào các Kế hoạch chỉ đạo của các cấp.

1. Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn, quản lí kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Thực hiện tốt chuyển đổi số trong giáo dục.

2. Tiếp tục thực hiện quản lí nhập số liệu vào hệ thống SMAS, EMIS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số

liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên...

3. Từ năm học 2025-2026 nhà trường Đăng ký triển khai thực hiện tuyển sinh trực tuyến qua địa chỉ: <http://quangninh.tsd.edu.vn/dangkyhosotuyensinh>.

Thực hiện học bạ số.

VIII. Công tác thi đua khen thưởng

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định, phát huy được sự sáng tạo, cống hiến của thầy cô giáo và học sinh, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục./.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- UBND phường (b/c);
- Cổng TTĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ánh Tuyết